

# Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia 8800Arte

## TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng sản phẩm RM-233 này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Bản Công bố Hợp chuẩn có thể được tìm thấy tại địa chỉ [http://www.nokia.com/phones/declaration\\_of\\_conformity/](http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/).

# CE 0434

Bản quyền © 2007 Nokia. Mọi quyền được bảo lưu.

Nokia, Nokia Connecting People và Navi là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hàng hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các bằng sáng chế khác đang chờ cấp. Bản quyền phần mềm nhập văn bản T9 © 1997-2007. Tegic Communications, Inc. Mọi quyền được bảo lưu.



Bao gồm phần mềm bằng mật mã RSA BSAFE hoặc phần mềm có giao thức bảo mật của RSA Security.

Java là nhãn hiệu của Sun Microsystems, Inc.



Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio để (i) sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual và (ii) sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <http://www.mpegla.com>.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

**TRONG CHUNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ BÊN CẤP LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU HOẶC TỐN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THẾ NÀO.**

**NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG". NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ PHẨM CHẤT CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHÍNH SỰ HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.**

Sự sẵn có các sản phẩm cụ thể, các ứng dụng và các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng tham khảo với đại lý Nokia của quý khách để biết chi tiết, và sự sẵn có các tùy chọn ngôn ngữ.

### Quản lý Xuất khẩu

Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với thiết bị của quý khách có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu bởi những cá nhân hoặc tổ chức không có liên kết hay quan hệ với Nokia. Nokia không sở hữu quyền tác giả hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của các bên thứ ba nêu trên. Do vậy, Nokia không có bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng hoạt động của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia không cung cấp bất cứ bảo hành nào đối với các ứng dụng của bên thứ ba này.

**BẰNG VIỆC SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO HIỆN TRẠNG**

MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐẾN MỨC TỐI ĐA MÀ PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO PHÉP. QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN THÊM RẰNG NOKIA VÀ CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐƯA RA BẤT CỨ TUYÊN BỐ HOẶC BẢO ĐẢM NÀO, CHO DÙ RÕ RÀNG HOẶC NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ QUYỀN SỞ HỮU, PHẨM CHẤT PHÙ HỢP CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG HOẶC SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG XÂM PHẠM BẤT KỲ BẰNG SÁNG CHẾ, QUYỀN TÁC GIẢ, NHÃN HIỆU HOẶC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BẤT KỲ BÊN THỨ BA NÀO.

# Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia

Điện thoại di động Nokia hỗ trợ 2 kiểu viết tiếng Việt khác nhau:

- 1 Kiểu viết truyền thống.
- 2 Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển).

- 1 Kiểu viết truyền thống:

Để sử dụng kiểu viết truyền thống, bạn cần vào menu **Tùy chọn > Ngôn ngữ viết** và chọn tiếng Việt. Kiểu viết truyền thống sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aaa** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 1.1):

|         |         |          |
|---------|---------|----------|
| 1       | 2 aââbc | 3 dđeêf  |
| 4 ghi   | 5 jkl   | 6 mnoôôơ |
| 7 pqrs  | 8 tuuv  | 9 wxyz   |
| * \^?~. | 0       | #        |

Hình 1.1 Kiểu viết truyền thống

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên phím \* theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã và nặng.

Ví dụ: Để viết chữ Việt, bạn sẽ thực hiện các bước sau:

- Bấm 4 lần phím 8 cho chữ V
- Bấm 3 lần phím 4 cho chữ i
- Bấm 4 lần phím 3 cho chữ ê
- Bấm 5 lần phím \* cho dấu nặng (.)
- Bấm 1 lần phím 8 cho chữ t

Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Khi xóa một nguyên âm có dấu, bạn sẽ cần xóa dấu trước sau đó mới đến nguyên âm.
- Khi cần sửa chữa một dấu viết sai, bạn di chuyển dấu nháy đến bên tay phải nguyên âm và bấm phím \* để thay đổi dấu.
- Bạn có thể bấm và giữ phím \* trong 2 giây để mở menu chọn các biểu tượng/ký tự đặc biệt như trong các ngôn ngữ khác.

- Bạn có thể viết tiếng Việt ngay cả khi giao diện của máy là tiếng Anh hay các ngôn ngữ khác.
- 2 Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển):

Để sử dụng kiểu viết tiên đoán từ, bạn cần vào menu **Tùy chọn**, chọn **Ngôn ngữ viết** là tiếng Việt và chọn **Mở từ điển**. Kiểu viết tiên đoán từ sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aaa** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 2.1):

|                    |          |                      |
|--------------------|----------|----------------------|
| 1                  | 2 'aaabc | 3 `ddeef             |
| 4 <sup>?</sup> ghi | 5 ~jkl   | 6 <sup>.</sup> mnođơ |
| 7 pqr              | 8 tuuv   | 9 wxyz               |
| *                  | 0        | #                    |

Hình 2.1 Kiểu viết từ tiên đoán

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 6 theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng.

Với sự hỗ trợ của chương trình Từ điển, các bạn chỉ cần bấm 1 lần trên phím có mẫu tự cần viết. Từ điển sẽ tiên đoán từ thích hợp với tập hợp các phím được bấm.

Ví dụ: Để viết chữ Việt bạn bấm liên tục các phím 8, 4, 3, 6, 8 mỗi phím một lần.



Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Trong những lần bấm đầu tiên, bạn sẽ thấy màn hình hiển thị những mẫu tự không đúng như bạn mong muốn. Bạn sẽ nhận được từ đúng khi bấm hết tất cả những phím cần thiết.
- Nếu sau khi bấm đủ các phím bạn vẫn không nhận được từ mong muốn, bấm phím \* để hiển thị những từ khác tương ứng với tổ hợp phím vừa bấm.
- Nếu thấy dấu ? xuất hiện bên cạnh từ vừa viết, có nghĩa là từ không có trong Từ điển. Bạn sẽ thêm từ mới vào Từ điển bằng cách chọn menu Thêm và sau đó dùng kiểu viết truyền thống để ghi từ mới vào Từ điển.

# Mục lục

## **AN TOÀN ..... 10**

## **Thông tin tổng quát..... 11**

|                                            |    |
|--------------------------------------------|----|
| Mẹo hữu ích .....                          | 11 |
| Giới thiệu về thiết bị của quý khách ..... | 13 |
| Các dịch vụ mạng .....                     | 14 |
| Phụ kiện nâng cấp .....                    | 14 |
| Mã truy cập .....                          | 15 |
| Cập nhật phần mềm .....                    | 15 |
| Tải nội dung .....                         | 16 |

## **Bắt đầu sử dụng ..... 17**

|                                       |    |
|---------------------------------------|----|
| Lắp thẻ SIM và pin .....              | 17 |
| Sạc pin .....                         | 17 |
| Đề sạc bàn DT-19.....                 | 17 |
| Cáp dữ liệu CA-101 .....              | 18 |
| Bật và tắt điện thoại .....           | 18 |
| Cài thời gian, múi giờ, và ngày ..... | 18 |
| Dịch vụ cài đặt cấu hình.....         | 19 |
| Âng-ten .....                         | 19 |
| Các phím và bộ phận .....             | 19 |
| Bộ nhớ điện thoại .....               | 20 |
| Chế độ chờ .....                      | 20 |

|                             |    |
|-----------------------------|----|
| Các chỉ báo .....           | 20 |
| Cấu hình trên máy bay ..... | 21 |

## **Cuộc gọi ..... 22**

|                                      |    |
|--------------------------------------|----|
| Thực hiện cuộc gọi .....             | 22 |
| Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi .....  | 22 |
| Quay số nhanh.....                   | 22 |
| Quay số bằng khẩu lệnh cải tiến..... | 23 |
| Các tùy chọn trong khi gọi.....      | 23 |
| Dịch vụ cuộc gọi chờ .....           | 23 |

## **Viết văn bản ..... 24**

|                                      |    |
|--------------------------------------|----|
| Kiểu nhập văn bản truyền thống ..... | 24 |
| Kiểu nhập văn bản tiên đoán .....    | 24 |

## **Nhắn tin ..... 25**

|                                          |    |
|------------------------------------------|----|
| Viết và gửi tin nhắn văn bản.....        | 25 |
| Viết và gửi tin nhắn đa phương tiện..... | 25 |
| Đọc và trả lời tin nhắn .....            | 25 |
| Tin nhắn âm thanh Nokia Xpress .....     | 26 |
| Tin nhắn nhấp nháy .....                 | 26 |
| Ứng dụng E-mail .....                    | 26 |
| Trình hướng dẫn cài đặt e-mail .....     | 26 |
| Viết và gửi e-mail .....                 | 27 |

|                                        |           |                                                                              |    |
|----------------------------------------|-----------|------------------------------------------------------------------------------|----|
| Tải e-mail về.....                     | 27        | Màn hình .....                                                               | 35 |
| Đọc và trả lời e-mail.....             | 27        | Cài đặt chế độ chờ.....                                                      | 35 |
| Tin nhắn trò chuyện.....               | 27        | Ngày giờ.....                                                                | 36 |
| Tin nhắn thoại.....                    | 28        | Phím tắt riêng.....                                                          | 36 |
| Cài đặt tin nhắn .....                 | 28        | Phím chọn trái.....                                                          | 36 |
| Cài đặt chung .....                    | 28        | Phím chọn phải.....                                                          | 36 |
| Tin nhắn văn bản.....                  | 28        | Phím di chuyển .....                                                         | 37 |
| Tin nhắn đa phương tiện .....          | 29        | Bật chế độ chờ.....                                                          | 37 |
| Tin nhắn e-mail.....                   | 30        | Đồng bộ và sao lưu .....                                                     | 37 |
| <b>Danh bạ .....</b>                   | <b>31</b> | Kết nối.....                                                                 | 37 |
| Lưu tên và số điện thoại .....         | 31        | Kết nối bằng Bluetooth .....                                                 | 37 |
| Thêm chi tiết số liên lạc .....        | 31        | Thiết lập kết nối Bluetooth .....                                            | 38 |
| Tìm kiếm số liên lạc .....             | 31        | Kết nối với một thiết bị Bluetooth .....                                     | 38 |
| Sao chép hoặc chuyển số liên lạc ..... | 32        | Xem danh sách các kết nối Bluetooth .....                                    | 38 |
| Chỉnh sửa số liên lạc .....            | 32        | Gửi dữ liệu đến một thiết bị Bluetooth.....                                  | 38 |
| Nhóm .....                             | 32        | Ẩn thiết bị Bluetooth của bạn không cho<br>các thiết bị khác nhìn thấy ..... | 38 |
| Danh thiếp .....                       | 32        | Cài đặt modem .....                                                          | 38 |
| Cài đặt danh bạ .....                  | 32        | Đồng bộ từ một máy PC tương thích.....                                       | 39 |
| <b>Nhật ký.....</b>                    | <b>34</b> | Đồng bộ từ một server .....                                                  | 39 |
| <b>Cài đặt .....</b>                   | <b>35</b> | Cáp dữ liệu USB .....                                                        | 39 |
| Cấu hình .....                         | 35        | Cuộc gọi.....                                                                | 40 |
| Chủ đề .....                           | 35        | Điện thoại .....                                                             | 40 |
| Âm thanh .....                         | 35        | Phụ kiện nâng cấp .....                                                      | 41 |
|                                        |           | Cấu hình .....                                                               | 41 |

|                                   |    |
|-----------------------------------|----|
| Khôi phục cài đặt gốc .....       | 42 |
| Cập nhật phần mềm điện thoại..... | 42 |

## **Menu nhà điều hành..... 43**

|                     |    |
|---------------------|----|
| Tin thông báo ..... | 43 |
| Lệnh dịch vụ .....  | 43 |

## **Bộ sưu tập..... 44**

|                                     |    |
|-------------------------------------|----|
| Quản lý bản quyền kỹ thuật số ..... | 44 |
| In ảnh .....                        | 45 |

## **Phương tiện ..... 46**

|                       |    |
|-----------------------|----|
| Camera .....          | 46 |
| Chụp ảnh .....        | 46 |
| Video.....            | 46 |
| Quay video clip ..... | 46 |
| Máy nghe nhạc .....   | 46 |
| Phát nhạc .....       | 47 |
| Máy ghi âm .....      | 47 |
| Bộ chỉnh âm.....      | 48 |
| Tăng âm stereo.....   | 48 |

## **Sắp xếp..... 49**

|                 |    |
|-----------------|----|
| Báo thức .....  | 49 |
| Ngừng báo ..... | 49 |
| Lịch .....      | 49 |

|                           |    |
|---------------------------|----|
| Tạo một ghi chú lịch..... | 50 |
| Âm báo ghi chú .....      | 50 |
| Công việc .....           | 50 |
| Ghi chú .....             | 50 |
| Máy tính .....            | 50 |
| Bộ báo giờ .....          | 51 |
| Đồng hồ bấm giờ.....      | 51 |

## **Các ứng dụng..... 52**

|                              |    |
|------------------------------|----|
| Vào một trò chơi .....       | 52 |
| Khởi chạy một ứng dụng ..... | 52 |
| Các tùy chọn ứng dụng .....  | 52 |

## **Web..... 53**

|                                        |    |
|----------------------------------------|----|
| Kết nối với dịch vụ .....              | 53 |
| Các trang trình duyệt.....             | 54 |
| Chỉ mục .....                          | 54 |
| Cài đặt hiển thị .....                 | 54 |
| Cài đặt bảo vệ.....                    | 54 |
| Cookie và bộ nhớ cache .....           | 54 |
| Các script trong kết nối bảo mật ..... | 55 |
| Hộp tin dịch vụ .....                  | 55 |
| Bảo mật trình duyệt .....              | 55 |
| Chứng chỉ .....                        | 55 |
| Chữ ký kỹ thuật số .....               | 56 |

|                          |           |
|--------------------------|-----------|
| <b>Dịch vụ SIM .....</b> | <b>57</b> |
|--------------------------|-----------|

|                                 |           |
|---------------------------------|-----------|
| <b>Kết nối với máy PC .....</b> | <b>58</b> |
|---------------------------------|-----------|

|                      |    |
|----------------------|----|
| Nokia PC Suite ..... | 58 |
|----------------------|----|

|                                        |    |
|----------------------------------------|----|
| Các ứng dụng truyền thông dữ liệu..... | 58 |
|----------------------------------------|----|

|                                         |           |
|-----------------------------------------|-----------|
| <b>Thông tin về pin và bộ sạc .....</b> | <b>59</b> |
|-----------------------------------------|-----------|

|                                   |    |
|-----------------------------------|----|
| Hướng dẫn xác thực pin Nokia..... | 60 |
|-----------------------------------|----|

|                                       |           |
|---------------------------------------|-----------|
| <b>Phụ kiện chính hãng Nokia.....</b> | <b>62</b> |
|---------------------------------------|-----------|

|                  |    |
|------------------|----|
| Điện nguồn ..... | 62 |
|------------------|----|

|               |    |
|---------------|----|
| Tai nghe..... | 62 |
|---------------|----|

|                         |    |
|-------------------------|----|
| Tai nghe không dây..... | 62 |
|-------------------------|----|

|                                         |    |
|-----------------------------------------|----|
| Các giải pháp cho sử dụng trên xe ..... | 63 |
|-----------------------------------------|----|

|                           |    |
|---------------------------|----|
| Bộ phụ kiện trên xe ..... | 63 |
|---------------------------|----|

|                       |    |
|-----------------------|----|
| Phụ kiện trên xe..... | 63 |
|-----------------------|----|

|                                 |    |
|---------------------------------|----|
| Bộ sạc di động Nokia DC-6 ..... | 63 |
|---------------------------------|----|

|            |    |
|------------|----|
| Nhạc ..... | 63 |
|------------|----|

|                                |    |
|--------------------------------|----|
| Loa Bluetooth Nokia MD-5W..... | 63 |
|--------------------------------|----|

|                                |           |
|--------------------------------|-----------|
| <b>Giữ gìn và Bảo trì.....</b> | <b>64</b> |
|--------------------------------|-----------|

|                                              |           |
|----------------------------------------------|-----------|
| <b>Thông tin bổ sung về sự an toàn .....</b> | <b>65</b> |
|----------------------------------------------|-----------|

|              |    |
|--------------|----|
| Trẻ em ..... | 65 |
|--------------|----|

|                           |    |
|---------------------------|----|
| Môi trường hoạt động..... | 65 |
|---------------------------|----|

|                     |    |
|---------------------|----|
| Thiết bị y tế ..... | 65 |
|---------------------|----|

|                              |    |
|------------------------------|----|
| Thiết bị y tế cấy ghép ..... | 65 |
|------------------------------|----|

|                          |    |
|--------------------------|----|
| Thiết bị trợ thính ..... | 66 |
|--------------------------|----|

|            |    |
|------------|----|
| Xe cộ..... | 66 |
|------------|----|

|                                  |    |
|----------------------------------|----|
| Môi trường phát nổ tiềm ẩn ..... | 66 |
|----------------------------------|----|

|                         |    |
|-------------------------|----|
| Cuộc gọi khẩn cấp ..... | 67 |
|-------------------------|----|

|                       |    |
|-----------------------|----|
| Để gọi khẩn cấp:..... | 67 |
|-----------------------|----|

|                                    |    |
|------------------------------------|----|
| Thông tin về chứng nhận (SAR)..... | 68 |
|------------------------------------|----|

|                     |           |
|---------------------|-----------|
| <b>Từ mục .....</b> | <b>69</b> |
|---------------------|-----------|

# AN TOÀN

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



**BẬT MÁY AN TOÀN** Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.



**AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT** Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



**NHIỀU SÓNG** Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễu nhiễu, làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



**TẮT MÁY Ở NHỮNG NƠI BỊ CẤM** Tuân thủ mọi hạn chế. Tắt máy khi ở trên máy bay, gần thiết bị y tế, những nơi có nhiên liệu, hóa chất, hoặc những nơi phá nổ.



**SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN** Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.



**PHỤ KIỆN NÂNG CẤP VÀ PIN** Chỉ sử dụng các phụ kiện nâng cấp và pin đã được phê duyệt. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



**CHỐNG VÔ NƯỚC** Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.

# Thông tin tổng quát

## Mẹo hữu ích

### Trước khi mang điện thoại đến điểm dịch vụ

**Hỏi:** Tôi có thể làm gì để khắc phục vấn đề khi sử dụng điện thoại?

**Đáp:** Hãy thử làm theo cách sau:

- Tắt điện thoại và tháo pin ra, sau đó lắp lại pin.
- Khởi phục cài đặt gốc. Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **K.phục c.đặt gốc**. Tên và số điện thoại được lưu trong **Danh bạ** sẽ không bị xóa.
- Cập nhật điện thoại bằng Nokia Software Updater, nếu có. Hãy truy cập vào trang web [www.nokia-asia.com/softwareupdate](http://www.nokia-asia.com/softwareupdate) hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

### Mã truy cập

**Hỏi:** Các mã khóa, mã PIN và mã PUK là gì?

**Đáp:** Mã khóa mặc định là **12345**. Nếu bạn quên hoặc làm mất mã khóa, hãy liên hệ với Trung Tâm Liên Hệ Chăm Sóc Khách Hàng của Nokia. Nếu bạn quên hoặc làm mất mã PIN hoặc mã PUK hoặc nếu bạn không nhận được các mã này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

## Khả năng kết nối Bluetooth

**Hỏi:** Vì sao tôi không thể tìm thấy thiết bị Bluetooth?

**Đáp:** Hãy thử làm theo cách sau:

- Kiểm tra xem cả hai thiết bị đã kích hoạt kết nối Bluetooth chưa.
- Hãy kiểm tra xem khoảng cách giữa hai thiết bị có vượt quá 10 mét (33 bộ) và giữa chúng có các bức tường chắn hoặc chướng ngại vật nào không.
- Kiểm tra xem thiết bị cần kết nối có ở chế độ ẩn hay không.
- Kiểm tra xem cả hai thiết bị có tương thích không.

## Cuộc gọi

**Hỏi:** Làm thế nào để tắt tiếng điện thoại khi có cuộc gọi đến hoặc báo thức?

**Đáp:** Úp điện thoại xuống.

**Hỏi:** Làm thế nào để thay đổi âm lượng?

**Đáp:** Để tăng hoặc giảm âm lượng trong khi gọi, di chuyển lên hoặc xuống.

**Hỏi:** Làm thế nào để thay đổi kiểu chuông?

**Đáp:** Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt âm**.

## Đồng hồ

**Hỏi:** Làm thế nào để xem ngày giờ?

**Đáp:** Nhấp đúp phía dưới màn hình và đồng hồ sẽ hiển thị. Xem phần "[Điện thoại](#)" trên trang [40](#).

## Danh bạ

**Hỏi:** Làm thế nào để thêm số liên lạc mới?

**Đáp:** Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Danh bạ** > **Tùy chọn** > **Thêm số mới**.

**Hỏi:** Làm thế nào để thêm thông tin vào một số liên lạc?

**Đáp:** Tìm số liên lạc mà bạn muốn thêm chi tiết, và chọn **Chi tiết** > **Tùy chọn** > **Thêm chi tiết**. Chọn từ các tùy chọn khả dụng.

## Các menu

**Hỏi:** Làm thế nào để thay đổi giao diện của các menu?

**Đáp:** Để thay đổi cửa sổ menu, chọn **Menu** > **Tùy chọn** > **Kiểu menu chính** > **Danh sách**, **Đường kẻ ô**, **B.tượng kèm nhãn**, hoặc **Tab**.

**Hỏi:** Làm thế nào để cài đặt riêng menu riêng?

**Đáp:** Để sắp xếp lại menu, chọn **Menu** > **Tùy chọn** > **Sắp xếp**. Di chuyển đến menu bạn muốn chuyển, và chọn **Chuyển**. Di chuyển tới nơi bạn

muốn di chuyển menu này tới, và chọn **OK**. Để lưu thay đổi, chọn **Xong** > **Có**.

## Nhắn tin

**Hỏi:** Vì sao tôi không thể gửi tin nhắn đa phương tiện (MMS)?

**Đáp:** Để kiểm tra tính khả dụng và để đăng ký dịch vụ nhắn tin đa phương tiện (MMS, dịch vụ mạng), liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

**Hỏi:** Làm thế nào để thiết lập e-mail?

**Đáp:** Để sử dụng chức năng e-mail trên máy, bạn cần có một hệ thống e-mail tương thích. Kiểm tra các cài đặt e-mail của bạn với nhà cung cấp dịch vụ e-mail. Bạn có thể nhận thông số cài đặt cấu hình e-mail dưới dạng tin nhắn cấu hình.

Để kích hoạt cài đặt e-mail, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Cài đặt tin nhắn** > **Tin nhắn e-mail**.

## Kết nối với máy PC

**Hỏi:** Vì sao tôi không thể thiết lập kết nối điện thoại với máy PC?

**Đáp:** Bạn cần đảm bảo rằng bộ phần mềm Nokia PC Suite đã được cài đặt và đang hoạt động trên máy PC. Xem tài liệu hướng dẫn sử dụng Nokia PC Suite. Để biết thêm thông tin về cách sử dụng Nokia PC Suite, xem phần trợ giúp trên Nokia PC Suite hoặc vào trang hỗ trợ [www.nokia-asia.com](http://www.nokia-asia.com).

## Phím tắt

**Hỏi:** Có bất kỳ phím tắt nào mà tôi có thể sử dụng không?

**Đáp:** Có một số phím tắt trên điện thoại:

- Để vào danh sách các số vừa gọi, bấm phím đàm thoại một lần. Di chuyển đến số điện thoại hoặc tên bạn muốn; để gọi số điện thoại đó, bấm phím đàm thoại.
- Để mở trình duyệt web, bấm và giữ phím **0**.
- Để gọi số hộp thư thoại, bấm và giữ phím **1**.
- Sử dụng phím di chuyển làm phím tắt. Xem phần "**Phím tắt riêng**" trên trang **36**.
- Để thay đổi từ cấu hình bất kỳ sang cấu hình im lặng và trở lại cấu hình bình thường, bấm và giữ **#**.

## Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được chấp thuận để sử dụng trên mạng WCDMA 2100, EGSM 900, và GSM 1800 và 1900. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng các chức năng của thiết bị này, tuân thủ pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng

tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả.

Việc bảo hộ bản quyền có thể không cho phép sao chép, chỉnh sửa hoặc chuyển một số hình ảnh, nhạc, và các nội dung khác.

Thiết bị của quý khách có thể có các chỉ mục và liên kết được cài đặt sẵn cho các trang internet của bên thứ ba. Quý khách cũng có thể truy cập vào các trang web của các bên thứ ba khác từ thiết bị của quý khách. Các trang web của bên thứ ba không có mối liên kết nào với Nokia, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu quý khách chọn truy cập vào các trang web này, quý khách cần cẩn thận lưu ý về việc tự bảo vệ an toàn cho mình hoặc lưu ý về nội dung.



**Cảnh báo:** Để sử dụng bất cứ chức năng nào của thiết bị này, ngoại trừ chức năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Luôn nhớ sao lưu hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.

Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những

hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.

## Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều chức năng yêu cầu phải có các chức năng mạng đặc biệt. Không phải tất cả các mạng đều có các chức năng nêu trên; các mạng khác có thể yêu cầu quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ trước khi quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể cung cấp cho quý khách các hướng dẫn và giải thích về những khoản phí sẽ được áp dụng. Một số mạng có thể có các hạn chế làm ảnh hưởng đến cách thức mà quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ, một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ tùy thuộc ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã yêu cầu quý khách tắt hoặc không kích hoạt một số chức năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các chức năng này sẽ không hiển thị trên menu của thiết bị. Thiết bị của quý khách cũng có thể có một cấu hình đặc biệt chẳng hạn như các thay đổi trong các tên menu, thứ

tự menu, và các biểu tượng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin.

Thiết bị này hỗ trợ giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên giao thức TCP/IP. Một số tính năng của điện thoại, như dịch vụ nhắn tin đa phương tiện (MMS), duyệt web, ứng dụng e-mail, nhắn tin trò chuyện, công nghệ liên lạc cải tiến presence, sự đồng bộ từ xa và tải về nội dung bằng trình duyệt hay MMS, đều cần sự hỗ trợ của mạng cho những công nghệ này.

## Phụ kiện nâng cấp



**Cảnh báo:** Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện nâng cấp đã được phê chuẩn hiện có. Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

Liên hệ với đại lý của quý khách để biết về các phụ kiện nâng cấp đã được phê chuẩn hiện có. Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

## Mã truy cập

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt bảo vệ** để cài cách điện thoại sử dụng các mã truy cập và các cài đặt bảo mật.

- Chức năng khóa bàn phím (bảo vệ phím) chỉ khóa các phím.  
Bạn có thể khóa các phím để ngăn việc tình cờ bấm phím.  
1 Để khóa các phím, đóng nắp trượt, và chọn **Khóa** trong khoảng 3,5 giây.  
2 Để mở khóa bàn phím, mở nắp trượt, hoặc chọn **Mở** > **OK** trong khoảng 1,5 giây.  
Để trả lời cuộc gọi khi khóa bàn phím, bấm phím đàm thoại. Khi kết thúc hoặc từ chối cuộc gọi, các phím sẽ được tự động khóa lại.  
Bạn cũng có thể chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt cho máy** > **Khóa phím tự động** hoặc **Phím bảo vệ** > **Bật** hoặc **Tắt**. Nếu chức năng **Phím bảo vệ** được cài là **Bật**, nhập mã bảo vệ vào khi được yêu cầu.
- Mã bảo vệ (5-10 chữ số) giúp bảo vệ điện thoại không bị sử dụng trái phép.
- Mã PIN, được cung cấp cùng với thẻ SIM để bảo vệ thẻ không bị sử dụng trái phép.
- Mã PIN2, được cung cấp cùng với thẻ SIM, được yêu cầu khi truy cập các dịch vụ nhất định.

- Mã PUK và PUK2 có thể được cung cấp cùng thẻ SIM. Nếu bạn nhập sai mã PIN hoặc mã PIN2 ba lần liên tiếp, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PUK hoặc PUK2. Nếu bạn không có mã PUK hay mã PUK2, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ tại địa phương của bạn.
- Mật mã chặn cuộc gọi (4 chữ số) được yêu cầu khi sử dụng **Dịch vụ chặn cuộc gọi** để giới hạn cuộc gọi đến và cuộc gọi đi từ điện thoại (dịch vụ mạng).
- Để xem hoặc thay đổi cài đặt mô-đun bảo mật, nếu đã cài đặt, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt bảo vệ** > **C.đặt mô-đun a.toàn**.

## Cập nhật phần mềm



**Lưu ý quan trọng:** Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Nokia có thể sản xuất các phần mềm cập nhật có thể có những tính năng mới, chức năng nâng cao, hoặc hiệu năng hoạt động được cải tiến. Bạn có thể yêu cầu những phần mềm cập nhật này qua ứng dụng Nokia Software Updater trên máy PC. Để cập nhật phần mềm của thiết bị, bạn cần có ứng dụng Nokia Software Updater và một máy PC tương thích

## Thông tin tổng quát

chạy hệ điều hành Microsoft Windows 2000 hoặc XP, truy cập internet bằng thông rộng, và một cáp dữ liệu tương thích để kết nối thiết bị với máy PC.

Để biết thêm thông tin và để tải xuống ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào trang web [www.nokia-asia.com/softwareupdate](http://www.nokia-asia.com/softwareupdate) hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Việc tải các cập nhật phần mềm xuống từ mạng có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Bảo đảm rằng pin của thiết bị có đủ điện, hoặc được kết nối với bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.

Nếu các cập nhật phần mềm qua mạng được hỗ trợ bởi mạng của bạn, bạn cũng có thể yêu cầu cập nhật từ thiết bị. Xem phần "[Điện thoại](#)" trên trang 40.



**Lưu ý quan trọng:** Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

## Tài nội dung

Bạn có thể tải nội dung mới (ví dụ như các chủ đề) về điện thoại (dịch vụ mạng).

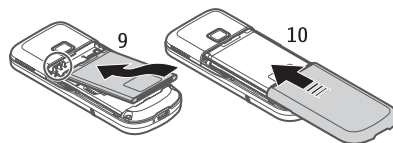
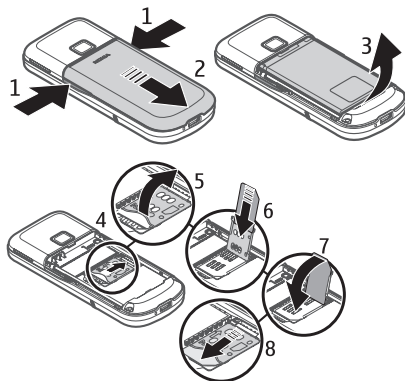
Để biết tính khả dụng, giá cả và cước phí của các dịch vụ khác nhau, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

# Bắt đầu sử dụng

## Lắp thẻ SIM và pin

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

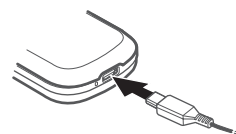
Thẻ SIM và thiết bị tiếp điện của thẻ có thể dễ bị hư hại do trầy xước hoặc bị uốn cong, vì vậy nên cẩn thận khi giữ, lắp hoặc tháo thẻ SIM. Lắp thẻ SIM với vùng tiếp xúc mạ vàng úp xuống dưới (7).



## Sạc pin

Việc sạc pin BL-4U bằng bộ sạc AC-6 mất khoảng 3,5 giờ khi điện thoại ở chế độ chờ.

- 1 Nối bộ sạc vào ổ cắm điện.
- 2 Cắm dây dẫn bộ sạc vào đầu nối bộ sạc ở đáy điện thoại.



Nếu pin hết hẳn thì phải mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

## Đế sạc bàn DT-19

Đế sạc bàn cho phép bạn sạc pin điện thoại sử dụng nguồn điện từ bộ sạc AC-6 hoặc từ máy tính xách

## Bắt đầu sử dụng

tay khi được kết nối bằng cách sử dụng cáp dữ liệu CA-101. Mức sạc pin được chỉ báo trên màn hình. Để sạc bàn còn cho phép chuyển dữ liệu.

## Cáp dữ liệu CA-101

Cáp dữ liệu CA-101 được sử dụng để chuyển dữ liệu và sạc pin từ từ khi điện thoại được kết nối với máy PC hoặc máy tính xách tay.

Bạn phải tải Nokia PC Suite 6.83 xuống để sử dụng với điện thoại này. Các phiên bản cập nhật có thể được thêm vào sau phiên bản 6.83. Truy cập vào trang web [www.nokia-asia.com/8800arte/support](http://www.nokia-asia.com/8800arte/support) để biết thêm thông tin.

- 1 Cắm dây cáp từ CA-101 vào ổ cắm micro USB ở dưới đáy điện thoại.
- 2 Cắm CA-101 vào máy PC hoặc máy tính xách tay. **Chọn chế độ USB:** sẽ hiển thị trên màn hình hiển thị của điện thoại.
- 3 Chọn chế độ bạn muốn.

Bộ sạc AC-6 sạc pin nhanh hơn nhiều so với cáp dữ liệu CA-101. Nên sạc pin với bộ sạc AC-6 khi cần thời gian sạc ngắn.

## Bật và tắt điện thoại

- 1 Bấm và giữ phím nguồn như trong hình.
- 2 Nếu điện thoại hỏi mã PIN hoặc mã UPIN, nhập mã vào (ví dụ hiển thị dưới dạng \*\*\*\*\*) và chọn **OK**.

Khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên, và điện thoại ở chế độ chờ, bạn sẽ được yêu cầu nhận các thông số cài đặt cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ (dịch vụ mạng). Xác nhận hoặc từ chối yêu cầu. Xem phần "[Cấu hình](#)" trên trang [42](#), và "[Dịch vụ cài đặt cấu hình](#)" trên trang [19](#).



## Cài thời gian, múi giờ, và ngày

Khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên, và điện thoại ở chế độ chờ, bạn sẽ được yêu cầu cài ngày giờ. Điền thông tin vào các trường, và chọn **Lưu lại**.

Để truy cập vào **Ngày và giờ** sau, chọn **Menu > Cài đặt > Ngày và giờ > Cài đặt ngày và giờ, Định dạng ngày giờ**, hoặc **Tự truy cập ngày/giờ** (dịch vụ mạng) để thay đổi cài đặt giờ, múi giờ, và ngày.

## Dịch vụ cài đặt cấu hình

Để sử dụng một số dịch vụ mạng, chẳng hạn như dịch vụ internet di động, tin nhắn đa phương tiện MMS, tin nhắn thoại Nokia Xpress, hay đồng bộ trên server internet từ xa, điện thoại của bạn cần phải được đặt cấu hình một cách chính xác. Để biết thêm thông tin về tính khả dụng của các thông số cài đặt, liên hệ với nhà điều hành mạng, nhà cung cấp dịch vụ, đại lý Nokia được ủy quyền gần nhất hoặc vào phần hỗ trợ trên trang Web của Nokia tại [www.nokia-asia.com/8800arte/support](http://www.nokia-asia.com/8800arte/support).

Khi bạn nhận các thông số cài đặt dưới dạng một tin nhắn chứa cấu hình, các thông số này không tự động lưu và kích hoạt. **Đã nhận cài đặt cấu hình** sẽ hiển thị. Chọn **Hiển thị** > **Lưu lại**. Nếu được yêu cầu, hãy nhập mã PIN do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

## Ăng-ten

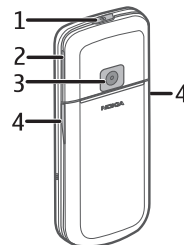
Thiết bị của quý khách có thể có cả một ăng-ten bên trong và một ăng-ten bên ngoài. Cũng như đối với mọi thiết bị truyền tín hiệu vô tuyến, nếu không cần thiết, tránh chạm vào vùng ăng-ten khi ăng-ten đang phát và nhận tín hiệu. Sự tiếp xúc với ăng-ten đang phát hoặc nhận tín hiệu sẽ



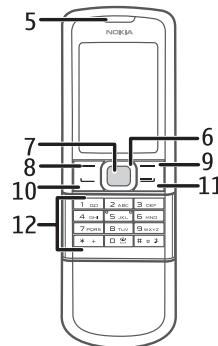
ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp và có thể làm cho thiết bị vận hành ở mức điện năng cao hơn mức cần thiết và có thể giảm tuổi thọ pin.

## Các phím và bộ phận

- 1 Phím nguồn
- 2 Loa
- 3 Ống kính máy ảnh
- 4 Nút tháo nắp pin

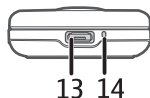


- 5 Tai nghe
- 6 Phím Navi™ (dưới đây được gọi là phím di chuyển)
- 7 Phím chọn giữa
- 8 Phím chọn trái
- 9 Phím chọn phải
- 10 Phím gọi
- 11 Phím kết thúc
- 12 Bàn phím



## Bắt đầu sử dụng

- 13 Đầu nối
- 14 Micrô



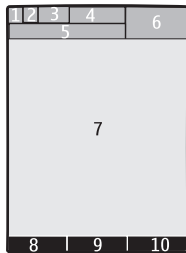
## Bộ nhớ điện thoại

Điện thoại có một bộ nhớ trong với dung lượng 1 GB.

## Chế độ chờ

Khi điện thoại đã sẵn sàng sử dụng và người sử dụng chưa nhập ký tự nào, điện thoại sẽ ở chế độ chờ.

- 1 Chỉ báo 3G
- 2 Cường độ tín hiệu của mạng di động
- 3 Mức độ sạc pin
- 4 Các chỉ báo. Xem phần "[Các chỉ báo](#)" trên trang 20.
- 5 Tên mạng hoặc logo mạng
- 6 Đồng hồ
- 7 Màn hình
- 8 Phím chọn trái (8) là **Chọn** hoặc một phím tắt tới một chức năng do bạn chọn. Xem phần "[Phím chọn trái](#)" trên trang 36
- 9 Chế độ phím chọn giữa (9) là **Menu**.



- 10 Phím chọn phải (10) có thể là **Danh bạ** để truy cập vào danh sách số liên lạc trong menu **Danh bạ**, tên một nhà điều hành cụ thể để truy cập trang web cụ thể của một người điều hành cụ thể, hoặc một phím tắt cho một chức năng bạn đã chọn. Xem phần "[Phím chọn phải](#)" trên trang 36.

## Các chỉ báo

-  Bạn có các tin nhắn chưa đọc.
-  Điện thoại đã ghi lại cuộc gọi bị nhỡ. Xem phần "[Nhật ký](#)" trên trang 34.
-  Bàn phím bị khóa. Xem phần "[Mã truy cập](#)" trên trang 15.
-  Điện thoại sẽ không reo báo có cuộc gọi đến hoặc có tin nhắn văn bản khi **Báo có cuộc gọi đến** được đặt là **Tắt** và **Âm báo tin nhắn** được đặt là **Không chuông**. Xem phần "[Âm thanh](#)" trên trang 35.
-  Cài đặt báo thức **Bật**. Xem phần "[Báo thức](#)" trên trang 49.
-  Khi chế độ kết nối dữ liệu gói **Luôn trực tuyến** được chọn và dịch vụ dữ liệu gói khả dụng, một chỉ báo sẽ hiển thị.
-  Một kết nối GPRS hoặc EGPRS được thiết lập.

 Kết nối GPRS hoặc EGPRS đang tạm ngưng (ở trạng thái giữ).

 Chỉ báo kết nối Bluetooth. Xem phần "[Kết nối bằng Bluetooth](#)" trên trang 37.

## Cấu hình trên máy bay

Bạn có thể tắt toàn bộ tính năng tần số vô tuyến mà vẫn truy cập các trò chơi không trực tuyến, lịch, máy nghe nhạc, và số điện thoại. Sử dụng cấu hình trên máy bay tại những môi trường nhạy cảm với sóng vô tuyến—trên máy bay hoặc trong bệnh viện. Khi cấu hình trên máy bay được kích hoạt,  sẽ hiển thị.

Chọn **Menu > Cài đặt > Cấu hình > Trên máy bay > Khởi động** hoặc **Cài đặt riêng**.

Để cài điện thoại hỏi sử dụng hay không sử dụng cấu hình trên máy bay mỗi lần bật điện thoại, chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt cho máy > Hỏi trên máy bay > Bật** hoặc **Tắt**.

Để tắt cấu hình trên máy bay, chọn bất kỳ cấu hình nào khác.

Ở chế độ không trực tuyến hoặc chế độ trên máy bay, quý khách có thể cần mở khóa thiết bị và thay đổi cấu hình gọi trước khi thực hiện cuộc gọi.



**Cảnh báo:** Với cấu hình trên máy bay, quý khách không thể thực hiện hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào, kể cả các cuộc gọi khẩn cấp, hoặc sử dụng các chức năng khác yêu cầu phải có mạng phủ sóng. Để thực hiện các cuộc gọi, quý khách phải kích hoạt chức năng của điện thoại trước bằng cách thay đổi các cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào. Nếu quý khách cần thực hiện cuộc gọi khẩn cấp khi thiết bị bị khóa hoặc đang ở chế độ cấu hình trên máy bay, quý khách cũng có thể nhập số khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách vào trường mã khóa và chọn 'Gọi'. Điện thoại sẽ xác nhận việc quý khách sắp thoát khỏi cấu hình trên máy bay để bắt đầu cuộc gọi khẩn cấp.

# Cuộc gọi

## Thực hiện cuộc gọi

Thực hiện một trong các bước sau đây:

- Nhập số điện thoại, bao gồm mã vùng, rồi bấm phím gọi.  
Để gọi điện quốc tế, bấm \* hai lần để nhập mã đầu quốc tế (dấu + thay cho mã truy cập quốc tế), nhập mã quốc gia, mã vùng mà không cần nhập số 0 đầu, nếu cần, và số điện thoại.
- Bấm phím đàm thoại một lần để liệt kê các số đã gọi gần đây nhất, và bấm phím thoại.
- Gọi cho một tên hoặc một số điện thoại trong **Danh bạ**. Xem phần "**Danh bạ**" trên trang 31.

Để tăng hoặc giảm âm lượng trong khi gọi, di chuyển lên hoặc xuống.

## Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi

Để trả lời một cuộc gọi, bấm phím đàm thoại. Để kết thúc cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để từ chối cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để ngắt tiếng chuông, chọn **Im lặng**. Sau đó bạn có thể trả lời hoặc từ chối cuộc gọi đến.

## Quay số nhanh

Để gán một số điện thoại cho một trong các phím quay số nhanh, từ **2** đến **9**:

- 1 Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Quay số nhanh**.
- 2 Di chuyển đến số quay số nhanh bạn muốn.
- 3 Chọn **Án định**, hoặc nếu một số điện thoại đã được gán cho phím, chọn **Tùy chọn** > **Thay đổi**.
- 4 Chọn **Tìm** và chọn liên lạc bạn muốn gán quay số nhanh.

Nếu tắt chức năng **Quay số nhanh**, điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn khởi động chức năng này không.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt cuộc gọi** > **Quay số nhanh** > **Bật** hoặc **Tắt**.

Để gọi cho một số, bấm và giữ một phím quay số nhanh cho tới khi cuộc gọi bắt đầu.

## Quay số bằng khẩu lệnh cài tiến

Bạn có thể thực hiện cuộc gọi bằng cách đọc tên được lưu trong danh sách liên lạc của điện thoại. Để cài một số liên lạc cho chức năng phát lời thoại, chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt cho máy > Nhận dạng tiếng nói > N.gữ cho l.thoại**, và thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Trước khi sử dụng khẩu lệnh, lưu ý các điểm sau:

- Khẩu lệnh không bị phụ thuộc vào ngôn ngữ. Khẩu lệnh chỉ phụ thuộc vào giọng người nói.
- Quý khách phải đọc tên chính xác như khi ghi âm khẩu lệnh.
- Khẩu lệnh rất nhạy với tiếng ồn xung quanh. Ghi âm khẩu lệnh và sử dụng chúng trong môi trường yên tĩnh.
- Không chấp nhận các tên quá ngắn. Sử dụng các tên dài, và tránh các tên tương tự cho các số điện thoại khác nhau.



**Lưu ý:** Sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế quý khách không nên chỉ duy nhất dựa vào chức năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

## Các tùy chọn trong khi gọi

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng. Để biết tính khả dụng, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Các tùy chọn mà nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp bao gồm cuộc gọi hội nghị, chia sẻ video và tạm giữ cuộc gọi.

## Dịch vụ cuộc gọi chờ

Chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt cuộc gọi > Dịch vụ cuộc gọi chờ > Khởi động** để cài mạng thông báo cho bạn khi có cuộc gọi đến trong khi bạn đang có một cuộc gọi (dịch vụ mạng).

Để trả lời cuộc gọi chờ trong khi đang có một cuộc gọi, bấm phím đàm thoại. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ. Để kết thúc cuộc gọi hiện thời, bấm phím kết thúc.

# Viết văn bản

Bạn có thể sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống hoặc tiên đoán để nhập văn bản. Khi bạn viết văn bản, bấm và giữ **Tùy chọn** để chuyển giữa kiểu nhập văn bản truyền thống được chỉ báo bằng , và kiểu nhập văn bản tiên đoán được chỉ báo bằng . Không phải mọi ngôn ngữ đều được hỗ trợ bởi kiểu nhập văn bản tiên đoán.

Các kiểu ký tự được chỉ báo bởi **Abc**, **abc**, và **ABC**. Để đổi kiểu chữ, bấm **#**. Để thay đổi từ kiểu chữ sang kiểu số, được chỉ báo bằng **123**, bấm và giữ phím **#**, và chọn **Kiểu nhập số**. Để thay đổi từ kiểu số sang kiểu chữ, bấm và giữ phím **#**.

Để cài ngôn ngữ viết, chọn **Tùy chọn > Ngôn ngữ viết**.

## Kiểu nhập văn bản truyền thống

Bấm một phím số, từ **1** đến **9**, liên tục cho đến khi ký tự bạn cần hiển thị. Các ký tự có sẵn phụ thuộc vào ngôn ngữ viết được chọn. Bấm phím **0** để nhập một khoảng trắng. Các dấu câu và các ký tự đặc biệt thường dùng nhất đều có sẵn dưới phím số **1**.

## Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Kiểu nhập tiên đoán dựa trên một từ điển cài sẵn trong điện thoại mà bạn có thể thêm vào từ mới.

- 1 Bắt đầu viết một từ bằng cách sử dụng các phím từ **2** đến **9**. Điện thoại sẽ hiển thị \* hoặc ký tự nếu nó có nghĩa như một từ tách biệt. Các mẫu từ đã nhập sẽ được hiển thị có gạch dưới.
- 2 Khi bạn viết đúng một từ, để xác nhận, bấm **0** để thêm khoảng trắng.  
Nếu từ đó không đúng, bấm phím \* liên tục, và chọn một từ trong danh sách.  
Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó thì từ bạn định viết không có trong từ điển. Để thêm từ đó vào từ điển, chọn **Thêm**. Nhập từ bằng kiểu nhập văn bản truyền thống, và chọn **Lưu lại**.  
Để viết từ ghép, nhập phần đầu của từ, và di chuyển sang phải để xác nhận. Nhập phần còn lại của từ đó vào và xác nhận.
- 3 Bắt đầu viết từ kế tiếp.



# Nhắn tin

## Viết và gửi tin nhắn văn bản

- 1 Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Soạn tin nhắn** > **Tin nhắn**.
- 2 Nhập một hoặc nhiều số điện thoại vào trường **Đến:**. Để lấy số điện thoại từ bộ nhớ, chọn **Thêm**.
- 3 Soạn tin nhắn trong **Văn bản:**.  
Để sử dụng một mẫu văn bản, di chuyển xuống, và chọn **Chèn**.
- 4 Chọn **Gửi**.

## Viết và gửi tin nhắn đa phương tiện

- 1 Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Soạn tin nhắn** > **Tin nhắn**.
- 2 Nhập một hoặc nhiều số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail vào trường **Đến:**. Để lấy một số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail từ bộ nhớ, chọn **Thêm**.
- 3 Viết tin nhắn. Để thêm một tập tin, di chuyển xuống, và chọn **Chèn**.
- 4 Để xem tin nhắn trước khi gửi đi, chọn **Tùy chọn** > **Xem trước**.

### 5 Chọn **Gửi**.

Chỉ những thiết bị có các chức năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Hình thức của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị nhận tin nhắn.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, thiết bị có thể giảm kích cỡ hình để có thể gửi qua MMS.

Để kiểm tra tính khả dụng và để đăng ký dịch vụ nhắn tin đa phương tiện (MMS, dịch vụ mạng), liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

## Đọc và trả lời tin nhắn

- 1 Để xem tin nhắn nhận được, chọn **Hiển thị**.  
Để đọc tin nhắn sau, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Hộp thư đến**.
- 2 Để trả lời một tin nhắn, chọn **Trả lời**. Viết tin nhắn trả lời.
- 3 Chọn **Gửi**.



**Lưu ý quan trọng:** Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có ác ý hay các thành phần khác có thể gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

## Tin nhắn âm thanh Nokia Xpress

Bạn có thể sử dụng dịch vụ tin nhắn đa phương tiện để tạo và gửi các tin nhắn âm thanh. MMS phải được kích hoạt trước khi bạn có thể sử dụng tin nhắn âm thanh.

- 1 Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Soạn tin nhắn** > **Tin nhắn âm thanh**. Máy ghi âm sẽ mở.
- 2 Đọc tin nhắn của bạn.
- 3 Nhập một hoặc nhiều số điện thoại vào trường **Đến:**, hoặc chọn **Thêm** để lấy một số điện thoại.
- 4 Chọn **Gửi**, hoặc bấm phím đàm thoại.

Để mở một tin nhắn âm thanh nhận được, chọn **Phát**. Nếu nhận được nhiều tin nhắn, chọn **Hiện thị** > **Phát**. Để nghe tin nhắn sau, chọn **Thoát**.

## Tin nhắn nhấp nháy

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Soạn tin nhắn** > **T.nhắn nhấp nháy**. Nhập số điện thoại của người nhận, và viết tin nhắn.

Tin nhắn nhấp nháy là tin nhắn có các ký tự hiển thị nhấp nháy sau khi nhận. Các tin nhắn nhấp nháy không tự động được lưu.

## Ứng dụng E-mail

Để kích hoạt cài đặt e-mail, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Cài đặt tin nhắn** > **Tin nhắn e-mail**.

Để sử dụng chức năng e-mail trên máy, bạn cần có một hệ thống e-mail tương thích.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt cấu hình e-mail dưới dạng tin nhắn cấu hình.

## Trình hướng dẫn cài đặt e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Hộp thư e-mail** > **Tùy chọn** > **Thêm hộp thư** > **Wizard cài đặt e-mail**.

Để nhập thông số cài đặt theo cách thủ công, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Hộp thư e-mail** > **Tùy chọn** > **Thêm hộp thư** > **Tạo thủ công**.

Ứng dụng e-mail yêu cầu một điểm truy cập internet mà không cần proxy. Điểm truy cập WAP thường bao gồm một proxy và không hoạt động với ứng dụng e-mail.

## Viết và gửi e-mail

Bạn có thể soạn e-mail trước khi kết nối đến dịch vụ e-mail; hoặc kết nối đến dịch vụ trước rồi viết và gửi e-mail sau.

- 1 Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Soạn tin nhắn** > **E-mail**.  
Nếu có nhiều tài khoản e-mail được xác định, chọn tài khoản bạn muốn gửi e-mail đi.
- 2 Nhập địa chỉ e-mail của người nhận, viết chủ đề và soạn tin nhắn e-mail. Để đính kèm một tập tin vào e-mail, chọn **Tùy chọn** > **Chèn**.  
Để lưu e-mail, chọn **Tùy chọn** > **Lưu tin nhắn**.  
Để chỉnh sửa hoặc tiếp tục soạn e-mail sau, chọn **Làm tin nháp**.
- 3 Để gửi tin nhắn e-mail, chọn **Gửi**.

Để gửi e-mail từ một thư mục nháp, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Tin nháp** và chọn tin nhắn bạn muốn.

## Tài e-mail về

- 1 Để tải về các thư e-mail đã được gửi đến tài khoản e-mail của bạn, chọn **Menu** > **Nhắn tin**.

Nếu có nhiều tài khoản e-mail được xác định, chọn tài khoản bạn muốn tải e-mail xuống. Ứng dụng e-mail chỉ tải xuống trước những tiêu đề e-mail.

- 2 Chọn e-mail và bấm **Mở** để tải xuống toàn bộ tin nhắn e-mail.

## Đọc và trả lời e-mail

- 1 Chọn **Menu** > **Nhắn tin**, chọn tên tài khoản, và chọn tin nhắn bạn muốn.
- 2 Để trả lời một e-mail, chọn **Tùy chọn** > **Trả lời**.  
Xác nhận hoặc chỉnh sửa địa chỉ và chủ đề e-mail, sau đó soạn thư trả lời.
- 3 Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi**.  
Để ngắt kết nối với hộp thư e-mail, chọn **Tùy chọn** > **Ngắt kết nối**.

## Tin nhắn trò chuyện

Với tin nhắn trò chuyện (IM, dịch vụ mạng), bạn có thể gửi tin nhắn văn bản ngắn và đơn giản đến những người đang tham gia dịch vụ trực tuyến. Bạn phải thuê bao dịch vụ và đăng ký với dịch vụ IM (tin nhắn trò chuyện) bạn muốn sử dụng. Để biết thêm thông tin về đăng nhập dịch vụ IM, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

## Tin nhắn thoại

Để gọi vào hộp thư thoại, chọn **Menu > Nhắn tin > Tin nhắn thoại > Nghe tin nhắn thoại**. Để nhập, tìm, hoặc chỉnh sửa số hộp thư thoại của bạn, chọn **Số hộp thư thoại**.

Hộp thư thoại là một dịch vụ mạng, vì thế trước hết bạn cần đăng ký thuê bao dịch vụ này. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Nếu được mạng hỗ trợ,  sẽ cho biết tin nhắn thoại mới. Để gọi số hộp thư thoại, chọn **Nghe**.

## Cài đặt tin nhắn

### Cài đặt chung

Cài đặt chung phổ biến cho các tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện.

Chọn **Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > Cài đặt chung** và chọn từ các tùy chọn sau:

**Lưu tin đã gửi > Có** — để cài đặt điện thoại lưu tin nhắn chưa gửi trong thư mục **Các tin đã gửi**

**Viết đè lên T.đ.gửi > Cho phép** — để cài đặt điện thoại ghi đè những tin nhắn đã gửi cũ bằng những tin

nhắn đã gửi mới khi bộ nhớ tin nhắn đầy. Cài đặt này sẽ chỉ hiển thị nếu bạn đã chọn **Lưu tin đã gửi > Có**.

**Người nhận ưa thích** — để dễ dàng xác định người nhận hoặc nhóm nhận tin nhắn khả dụng khi gửi tin nhắn

**Cỡ chữ** — để chọn cỡ phông chữ được sử dụng trong tin nhắn

**K.hiệu vui bằng h.vẽ > Có** — để cài điện thoại thay thế các ký hiệu vui dựa trên ký tự bằng các ký hiệu hình

## Tin nhắn văn bản

Cài đặt tin nhắn văn bản sẽ ảnh hưởng đến việc gửi, nhận, xem tin nhắn văn bản và tin nhắn SMS.

Chọn **Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > T.nhắn v.bản** và chọn từ các tùy chọn sau:

**Báo kết quả > Có** — để yêu cầu mạng gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng)

**Trung tâm nhắn tin > Thêm trung tâm** — để cài số điện thoại và tên của trung tâm nhắn tin cần để gửi tin nhắn văn bản. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cấp cho bạn số này.

**TT t.nhắn đang dùng** — để chọn trung tâm nhắn tin sẽ sử dụng

**Thời hạn tin nhắn** — để chọn thời gian mạng sẽ dùng để thử gửi tin nhắn của bạn

**Gửi tin nhắn dạng** — để chọn định dạng các tin nhắn gửi đi: **Văn bản**, **Nhắn tin**, hoặc **Fax** (dịch vụ mạng)

**Dùng dữ liệu gói > Có** — để cài GPRS làm sóng mạng SMS ưu tiên

**Hỗ trợ ký tự > Đầy đủ** — để chọn tất cả các ký tự trong các tin nhắn sẽ gửi khi được xem. Nếu bạn chọn **Thu nhỏ**, các ký tự có dấu và các dấu khác có thể bị chuyển thành những ký tự khác.

**Tr. lời qua cùng tr. tâm > Có** — để cho phép người nhận tin nhắn gửi tin trả lời sử dụng trung tâm nhắn tin của bạn (dịch vụ mạng)

## Tin nhắn đa phương tiện

Cài đặt tin nhắn sẽ ảnh hưởng đến việc gửi, nhận và xem tin nhắn đa phương tiện. Bạn có thể nhận các cài đặt cấu hình dành cho tin nhắn đa phương tiện dưới dạng tin nhắn cấu hình. Xem phần "[Dịch vụ cài đặt cấu hình](#)" trên trang 19. Bạn cũng có thể nhập các thông số cài đặt theo cách thủ công. Xem phần "[Cấu hình](#)" trên trang 41.

Chọn **Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > T.nhắn đ.ph.tiện** và chọn từ các tùy chọn sau:

**Báo kết quả > Có** — để yêu cầu mạng gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng)

**Ch. độ soạn thảo MMS** — để giới hạn hoặc cho phép các loại đa phương tiện khác nhau được thêm vào tin nhắn

**Kt hình trong MMS** — để đặt kích cỡ hình ảnh trong tin nhắn đa phương tiện

**Đ.giờ trang m. định** — để định thời gian mặc định giữa các trang trong tin nhắn đa phương tiện

**Cho phép nhận** — để nhận hoặc chặn tin nhắn đa phương tiện, chọn **Có** hoặc **Không**. Nếu bạn chọn **Trong mạng chủ**, bạn không thể nhận tin nhắn đa phương tiện khi ở ngoài vùng mạng chủ. Cài đặt mặc định của dịch vụ tin nhắn đa phương tiện thường là **Trong mạng chủ**. Tính khả dụng của menu này tùy thuộc vào điện thoại của bạn.

**Tin đ.ph.tiện g. đến** — để chọn cách tải tin nhắn đa phương tiện. Cài đặt này sẽ không hiển thị nếu **Cho phép nhận** được đặt là **Không**.

**Nhận thông báo** — để nhận hoặc từ chối tin nhắn thông báo. Cài đặt này không được hiển thị nếu **Cho phép nhận** được đặt là **Không**, hoặc **Tin đ.ph.tiện g. đến** được đặt là **Từ chối**.

**Cài đặt cấu hình > Cấu hình** — chỉ những cấu hình hỗ trợ tin nhắn đa phương tiện mới được hiển thị. Chọn một nhà cung cấp dịch vụ, chọn **Mặc định**,

hoặc chọn **Cấu hình riêng** dành cho tin nhắn đa phương tiện. Chọn **Tài khoản** và chọn một tài khoản MMS có trong cài đặt cấu hình hoạt động.

## Tin nhắn e-mail

Cài đặt sẽ ảnh hưởng đến việc gửi, nhận và xem e-mail. Bạn có thể nhận các cài đặt dưới dạng tin nhắn cấu hình. Xem phần "[Dịch vụ cài đặt cấu hình](#)" trên trang [19](#). Bạn cũng có thể nhập các thông số cài đặt theo cách thủ công. Xem phần "[Cấu hình](#)" trên trang [41](#).

Chọn **Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > Tin nhắn e-mail** và chọn từ các tùy chọn sau:

**Th.báo e-mail mới** — để chọn hiển thị hay không hiển thị thông báo khi nhận được e-mail mới

**Cho phép nhận thư** — để chọn có thể nhận e-mail khi ở mạng nước ngoài hay chỉ trong mạng chủ

**Tr.lời kèm t.nhắn gốc** — để cài gửi kèm hoặc không gửi kèm tin nhắn gốc trong tin trả lời

**K.th h.ảnh trg e-mail** — để chọn kích cỡ của hình ảnh trong e-mail

**Chỉnh sửa hộp thư** — để thêm hộp thư mới hoặc chỉnh sửa hộp thư đang sử dụng



# Danh bạ

Bạn có thể lưu tên và số điện thoại (danh bạ) trong cả bộ nhớ điện thoại và bộ nhớ thẻ SIM.

Bộ nhớ điện thoại có thể lưu các số liên lạc với các chi tiết bổ sung, như các số điện thoại khác nhau và các mục văn bản. Bạn cũng có thể lưu hình ảnh cho một số số liên lạc giới hạn.

Bộ nhớ thẻ SIM có thể lưu nhiều tên với một số điện thoại kèm theo. Các số liên lạc được lưu trong thẻ SIM được chỉ báo bằng .

Để đồng bộ từ máy PC, xem phần "[Kết nối](#)" trên trang [37](#).

## Lưu tên và số điện thoại

Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Danh bạ** > **Tùy chọn** > **Thêm số mới**. Các tên và số điện thoại được lưu trong bộ nhớ dùng chung.

## Thêm chi tiết số liên lạc

Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Cài đặt**, và đảm bảo **Chọn bộ nhớ** được cài là **Trên máy** hoặc **Máy và thẻ SIM**.

Trong bộ nhớ điện thoại, bạn có thể lưu một âm báo hoặc một video clip, các kiểu số điện thoại và các mục văn bản ngắn khác nhau cho một số liên lạc.

Tìm số liên lạc mà bạn muốn thêm chi tiết, và chọn **Chi tiết** > **Tùy chọn** > **Thêm chi tiết**. Chọn từ các tùy chọn khả dụng.

## Tìm kiếm số liên lạc

Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Danh bạ**. Di chuyển qua danh sách các số liên lạc hoặc nhập chữ cái đầu tiên của tên mà bạn đang tìm.

## Sao chép hoặc chuyển số liên lạc

Bạn có thể chuyển và sao chép số liên lạc từ bộ nhớ điện thoại sang bộ nhớ thẻ SIM, hoặc ngược lại. Thẻ SIM có thể lưu nhiều tên với một số điện thoại kèm theo.

Để chuyển hoặc sao chép tất cả các số liên lạc, chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Ch.số liên lạc** hoặc **Sao chép số liên lạc**.

Để chuyển hoặc sao chép từng số liên lạc, chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Danh bạ**. Di chuyển đến số liên lạc đó, và chọn **Tùy chọn** > **Chuyển số liên lạc** hoặc **Sao chép số liên lạc**.

Để chuyển hoặc sao chép nhiều số liên lạc, chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Danh bạ**. Di chuyển đến một số liên lạc, và chọn **Tùy chọn** > **Chọn**. Đánh dấu các số liên lạc khác, và chọn **Tùy chọn** > **Chuyển mục đã chọn** hoặc **Sao chép số đã chọn**.

## Chỉnh sửa số liên lạc

Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Danh bạ**. Di chuyển đến số liên lạc này, chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa**, và di chuyển đến chi tiết bạn muốn thay đổi.

## Nhóm

Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Nhóm** để sắp xếp tên và số điện thoại theo nhóm người gọi với các kiểu chuông và hình ảnh nhóm khác nhau.

## Danh thiếp

Bạn có thể gửi và nhận thông tin liên lạc của một người từ thiết bị có hỗ trợ chuẩn vCard dưới dạng danh thiếp.

Để gửi danh thiếp, tìm số liên lạc có thông tin bạn muốn gửi, và chọn **Chi tiết** > **Tùy chọn** > **Gửi danh thiếp**.

Khi nhận được một danh thiếp, chọn **Hiển thị** > **Lưu lại** để lưu danh thiếp vào bộ nhớ điện thoại. Để loại bỏ danh thiếp, chọn **Thoát** > **Có**.

## Cài đặt danh bạ

Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Cài đặt** và chọn từ những tùy chọn sau:

**Chọn bộ nhớ** — Xem phần "[Thêm chi tiết số liên lạc](#)" trên trang 31.

**Xem danh bạ** — để chọn cách hiển thị tên và số điện thoại trong **Danh bạ**

**Hiển thị tên** — để chọn hiển thị tên hoặc họ của liên lạc trước

**Cỡ chữ** — để đặt cỡ phông chữ cho danh sách liên lạc

**Hiện trạng** — để xem dung lượng bộ nhớ còn trống và đã sử dụng

# Nhật ký



Chọn **Menu > Nhật ký > Cuộc gọi bị nhỡ, C.gọi vừa nhận**, hoặc **Các số vừa gọi**. Để xem các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc gọi vừa nhận theo thứ tự thời gian, chọn **Nhật ký cuộc gọi**. Để xem các số liên lạc mà bạn đã gửi tin nhắn tới họ gần đây nhất, chọn **Người nhận tin**.

Để xem số tin nhắn văn bản và số tin nhắn đa phương tiện bạn đã gửi và nhận, chọn **Menu > Nhật ký > Nhật ký tin nhắn**.



**Lưu ý:** Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc các tính năng mạng, hoàn thành việc lập hóa đơn, thuế, v.v...



# Cài đặt

## Cấu hình

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cấu hình**, cấu hình bạn muốn, và chọn một trong các tùy chọn sau:

**Khởi động** — để kích hoạt cấu hình đã chọn

**Cài đặt riêng** — để tùy chỉnh cấu hình bằng các kiểu chuông, âm lượng chuông, cảnh báo rung, hiệu ứng đèn và âm báo tin nhắn. Chọn cài đặt mà bạn muốn thay đổi và bắt đầu đổi.

**Có đặt giờ** — để cài cấu hình hoạt động trong một thời gian nhất định, tối đa 24 giờ. Sau thời gian này cấu hình trước đó sẽ được kích hoạt.

## Chủ đề

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Chủ đề** và chọn từ các tùy chọn sau:

**Chọn chủ đề** — để cài một chủ đề. Một danh sách các thư mục trong **Bộ sưu tập** sẽ mở ra. Mở thư mục **Giao diện**, và chọn một chủ đề.

**Chủ đề tải xuống** — để mở một danh sách các liên kết để tải về thêm các chủ đề

## Âm thanh

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt âm**.

Chọn **Tùy chọn** > **Lưu lại** để lưu các cài đặt hoặc **Hủy bỏ** để giữ cài đặt không thay đổi.

Nếu quý khách chọn mức âm lượng chuông cao nhất, nhạc chuông sẽ đạt tới mức cao nhất sau vài giây.

## Màn hình

Với cài đặt hiển thị bạn có thể cài đặt riêng giao diện màn hình của bạn.

## Cài đặt chế độ chờ

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt hiển thị** và chọn một trong các tùy chọn sau:

## Cài đặt

**Hình nền** — để đặt điện thoại của bạn hiển thị một hình ảnh hoặc một trang làm hình nền ở chế độ chờ. Chọn **Hình nền** > **Hình ảnh** hoặc **Dạng trình chiếu**, di chuyển đến thư mục bạn muốn chọn hình ảnh hoặc bộ trình chiếu, và chọn hình ảnh hoặc bộ trình chiếu bạn muốn.

**Chế độ chờ riêng** — để cài điện thoại hiển thị hoặc không hiển thị chế độ chờ

**Màu chữ ở ch.độ chờ** — để chọn màu cho văn bản hiển thị ở chế độ chờ

**Độ sáng màn hình** — để hiệu chỉnh độ sáng màn hình

**B.tượng ph.d.chuyển** — để hiển thị các biểu tượng của các phím tắt di chuyển ở chế độ chờ khi chế độ chờ dự phòng tắt

**Chi tiết thông báo** — để hiển thị hoặc ẩn chi tiết như là thông tin về số liên lạc, ở cả thông báo cuộc gọi bị nhỡ và thông báo đã nhận tin nhắn

**Hình nắp trượt** — để cài điện thoại hiển thị hình động và phát âm báo khi mở và đóng điện thoại tùy thuộc vào chủ đề

**Cỡ chữ** — để cài cỡ chữ sử dụng cho việc đọc, soạn tin nhắn, xem danh bạ và các trang web.

**Logo mạng** — để cài điện thoại hiển thị hoặc không hiển thị logo mạng, nếu có

**Thông tin mạng** > **Bật** — để nhận thông tin từ nhà điều hành mạng tùy thuộc vào mạng đang sử dụng (dịch vụ mạng).

## Ngày giờ

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Ngày và giờ** > **Cài đặt ngày và giờ**, **Định dạng ngày giờ**, hoặc **Tự truy cập ngày/giờ** (dịch vụ mạng) để thay đổi cài đặt giờ, múi giờ, và ngày.

## Phím tắt riêng

Với chức năng phím tắt riêng, bạn có thể truy cập nhanh đến các chức năng thường sử dụng trên điện thoại.

## Phím chọn trái

Để chọn một chức năng trong danh sách, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Phím tắt riêng** > **Phím chọn trái**.

## Phím chọn phải

Để chọn một chức năng trong danh sách, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Phím tắt riêng** > **Phím chọn phải**.

## Phím di chuyển

Để gán các chức năng khác của điện thoại trong danh sách được định trước cho phím di chuyển, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Phím tắt riêng** > **Phím di chuyển**.

## Bật chế độ chờ

Để chọn một chức năng trong danh sách này, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Phím tắt riêng** > **Bật chế độ chờ**.

## Đồng bộ và sao lưu

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Đ.bộ và sao lưu** để đồng bộ hoặc sao chép dữ liệu giữa điện thoại của bạn và một điện thoại khác hoặc server từ xa (dịch vụ mạng).

**Chuyển đ.thoại** — để đồng bộ hoặc sao chép dữ liệu giữa hai điện thoại

**Tạo sao lưu** — để tạo bản sao lưu nội dung đã chọn và lưu bản sao này vào bộ nhớ trong

**Kh.phục sao lưu** — để khôi phục nội dung đã được sao lưu trước đó trên bộ nhớ trong

**Truyền dữ liệu** — để chuyển dữ liệu giữa điện thoại của bạn và một điện thoại khác

## Kết nối

Bạn có thể kết nối điện thoại với một thiết bị tương thích bằng công nghệ không dây Bluetooth hoặc kết nối cáp dữ liệu USB.

## Kết nối bằng Bluetooth

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 hỗ trợ các cấu hình sau: Truy cập SIM, mở rộng đối tượng, chuyển tập tin, mạng quay số, tai nghe, loa nói trực tiếp, ứng dụng phát hiện dịch vụ, truy cập chung, cổng nối tiếp, và trao đổi đối tượng chung. Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, sử dụng các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Công nghệ Bluetooth cho phép bạn kết nối điện thoại với một thiết bị Bluetooth tương thích trong phạm vi 10m (33 bộ). Vì các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth liên lạc qua sóng radio, điện thoại và các thiết bị khác không cần phải đặt cùng phương, cho dù kết nối có thể bị gây nhiễu từ các vật chướng ngại như các bức tường hay từ các thiết bị điện tử khác.

## Cài đặt

Các chức năng sử dụng mạng công nghệ Bluetooth sẽ làm hao pin và giảm tuổi thọ pin.

## Thiết lập kết nối Bluetooth

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth** > **Bật**.

Chọn **Tên điện thoại** để cài hoặc đổi tên điện thoại của bạn, tên này sẽ hiển thị trên các thiết bị Bluetooth khác.

 cho biết Bluetooth đang được kích hoạt. Xin nhớ rằng Bluetooth sẽ làm hao pin và có thể giảm thời gian hoạt động của pin.

## Kết nối với một thiết bị Bluetooth

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth** > **Tìm phụ kiện a.thanh** và chọn thiết bị bạn muốn kết nối.

## Xem danh sách các kết nối Bluetooth

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth** > **Thiết bị hoạt động**.

## Gửi dữ liệu đến một thiết bị Bluetooth

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth** > **Các thiết bị đã ghép**. Chọn thiết bị bạn muốn kết nối với, và nhập một mật mã. Để kết nối với một thiết bị khác, các bạn phải thỏa thuận với nhau để sử dụng chung một mật mã (tối đa 16 ký tự). Bạn chỉ sử dụng mật mã một lần để thiết lập kết nối và bắt đầu chuyển dữ liệu.

Nếu bạn không nhìn thấy thiết bị này trong danh sách, chọn **Mới** để liệt kê các thiết bị Bluetooth trong phạm vi.

## Ẩn thiết bị Bluetooth của bạn không cho các thiết bị khác nhìn thấy

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth** > **Phạm vi kết nối** hoặc **Tên điện thoại**. Chọn **Ẩn**, hoặc tắt hoàn toàn Bluetooth.

## Cài đặt modem

Bạn có thể kết nối điện thoại với máy PC tương thích sử dụng công nghệ không dây Bluetooth hoặc cáp

dữ liệu USB và sử dụng điện thoại làm modem để kết nối GPRS từ máy PC.

Để xác định thông số cài đặt cho các kết nối từ máy PC:

- 1 Chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > Dữ liệu gói > Cài đặt dữ liệu gói > Điểm truy cập**, và kích hoạt điểm truy cập bạn muốn sử dụng.
- 2 Chọn **Ch.sửa đ.tr.cập hthời**, nhập tên để thay đổi thông số cài đặt điểm truy cập, và chọn **OK**.
- 3 Chọn **Điểm tr.cập d.liệu gói**, nhập tên điểm truy cập (APN) để thiết lập kết nối với một mạng, và chọn **OK**.
- 4 Thiết lập một kết nối internet bằng cách sử dụng điện thoại làm modem.

Xem tài liệu hướng dẫn sử dụng "Nokia PC Suite", để biết thêm thông tin. Nếu bạn đã thiết lập cài đặt trên cả máy PC và điện thoại, cài đặt PC sẽ được sử dụng.

## Đồng bộ từ một máy PC tương thích

Cài đặt phần mềm Nokia PC Suite cho điện thoại lên máy PC để đồng bộ dữ liệu lịch, ghi chú, và danh bạ. Sử dụng công nghệ không dây Bluetooth hoặc cáp dữ liệu USB, cho việc đồng bộ, và bắt đầu việc đồng bộ từ máy PC.

## Đồng bộ từ một server

Để sử dụng một server internet từ xa, hãy đăng ký dịch vụ đồng bộ. Để biết thêm thông tin và các thông số cài đặt được yêu cầu cho dịch vụ này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

## Cáp dữ liệu USB

Bạn có thể sử dụng cáp dữ liệu USB, CA-101, để chuyển dữ liệu giữa điện thoại và máy PC tương thích hoặc máy in hỗ trợ PictBridge. Bạn cũng có thể sử dụng cáp dữ liệu USB với Nokia PC Suite.

**Hỏi khi kết nối** — để cài điện thoại xác nhận kết nối **PC Suite** — để sử dụng điện thoại tương tác với các ứng dụng trên máy PC có Nokia PC Suite

**In & media** — để sử dụng điện thoại với một máy in tương thích với PictBridge, hoặc để kết nối điện thoại với máy PC để đồng bộ với Windows Media Player (nhạc, video)

**Thiết bị lưu dữ liệu** — để kết nối với một máy PC không có phần mềm Nokia và sử dụng điện thoại làm thiết bị lưu dữ liệu

Để thay đổi chế độ USB, chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > Cáp dữ liệu USB > Hỏi khi kết nối, PC Suite, In & media**, hoặc **Thiết bị lưu dữ liệu**.

## Cuộc gọi

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt cuộc gọi** và chọn từ các tùy chọn sau:

**Ch.hướng CG** — để chuyển hướng các cuộc gọi đến (dịch vụ mạng). Bạn không thể chuyển hướng các cuộc gọi nếu một số chức năng chặn cuộc gọi được kích hoạt. Xem phần **Dịch vụ chặn cuộc gọi** trong "**Mã truy cập**" trên trang 15.

**Phím bất kỳ** > **Bật** — để trả lời một cuộc gọi đến bằng cách bấm nhanh phím bất kỳ, trừ phím nguồn, phím chọn trái và phím chọn phải, hoặc phím kết thúc

**Tự gọi lại** > **Bật** — để cố gọi lại tối đa 10 lần sau lần gọi không thành công

**Lọc âm** > **Hoạt động** — để nâng cao khả năng nhận dạng giọng nói, đặc biệt trong môi trường ồn ào

**Quay số nhanh** — Xem phần "**Quay số nhanh**" trên trang 22.

**Dịch vụ cuộc gọi chờ** — Xem phần "**Dịch vụ cuộc gọi chờ**" trên trang 23.

**Chi tiết cuộc gọi** > **Hiện** — để hiển thị nhanh thời gian và cước phí gần đúng của cuộc gọi sau khi mỗi cuộc gọi kết thúc (dịch vụ mạng)

**Báo số** > **Có** — để hiển thị số điện thoại của bạn cho người bạn đang gọi (dịch vụ mạng). Để sử dụng cài đặt đã thỏa thuận cùng với nhà cung cấp dịch vụ, chọn **Cài đặt gốc**.

**Gọi qua slide** — để chọn chức năng sẽ được kích hoạt khi mở và đóng nắp trượt

## Điện thoại

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt cho máy** và chọn từ các tùy chọn sau:

**Cài đặt ngôn ngữ** — để cài đặt ngôn ngữ hiển thị cho điện thoại, chọn **Ngôn ngữ điện thoại**. **Tự động** chọn ngôn ngữ theo thông tin trên thẻ SIM. Để chọn ngôn ngữ thẻ USIM, chọn **Ngôn ngữ SIM**. Để đặt một ngôn ngữ cho lời thoại, chọn **N. ngữ cho l.thoại**.

**Hiện trạng** — để xem lượng bộ nhớ đã sử dụng cũng như lượng bộ nhớ còn trống của điện thoại

**Khóa phím tự động** — Xem phần "**Mã truy cập**" trên trang 15.

**Phím bảo vệ** — Xem phần "**Mã truy cập**" trên trang 15.

**Cài đặt Gỡ** — để điều chỉnh cài đặt nhấp ở phía trước điện thoại

**Nhận dạng tiếng nói** — Xem phần "Quay số bằng khẩu lệnh cái tiến" trên trang 23.

**Hỏi trên máy bay** — Xem phần "Cấu hình trên máy bay" trên trang 21.

**Lời chào** — để viết ghi chú hiển thị khi bật điện thoại

**Cập nhật điện thoại** — để cập nhật phần mềm điện thoại nếu có cập nhật mới

**Kiểu mạng** — để chọn chế độ kép (UMTS hoặc GSM). Bạn không thể truy cập tùy chọn này khi đang có một cuộc gọi.

**Chọn nhà điều hành > Tự động** — để cài điện thoại tự động chọn một trong các mạng di động có trong khu vực sử dụng. Với cách **Thủ công**, bạn có thể chọn mạng có thỏa thuận hòa mạng với nhà cung cấp dịch vụ.

**Bật menu trợ giúp** — để chọn tính năng hiển thị văn bản trợ giúp trên điện thoại

**Chương khởi động** — để cài điện thoại phát hoặc không phát âm báo khi bật điện thoại

## Phụ kiện nâng cấp

Menu này hoặc các tùy chọn sau sẽ hiển thị nếu điện thoại đã hoặc đang kết nối với một phụ kiện di động tương thích.

Chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt phụ kiện**. Chọn một phụ kiện, tùy thuộc vào phụ kiện này, chọn một trong các tùy chọn sau:

**Mặc định** — để chọn cấu hình tự khởi động khi nối với phụ kiện được chọn

**Trả lời tự động** — để cài điện thoại tự động trả lời cuộc gọi đến sau 5 giây. Nếu **Menu > Cài đặt > Cài đặt âm > Báo có cuộc gọi đến** được cài là **1 hồi bip** hoặc **Tắt**, chức năng trả lời tự động sẽ được tắt.

## Cấu hình

Bạn có thể cấu hình điện thoại với các cài đặt cần thiết cho các dịch vụ nhất định để máy có thể hoạt động bình thường. Nhà cung cấp dịch vụ của bạn cũng có thể gửi cho bạn các cài đặt này dưới dạng tin nhắn cấu hình.

Chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt cấu hình** và chọn từ các tùy chọn sau:

**C.đặt c.hình m.định** — để xem các nhà cung cấp dịch vụ được lưu trong điện thoại. Để thiết lập các cài đặt cấu hình của nhà cung cấp dịch vụ này làm cài đặt mặc định, chọn **Tùy chọn > Cài làm mặc định**.

**K.hoạt c.hình m.định** — để kích hoạt các cài đặt cấu hình mặc định cho các chương trình ứng dụng được hỗ trợ

## Cài đặt

**Đ.tr.cập th.dùng** — để xem những điểm truy cập đã lưu. Di chuyển đến một điểm truy cập và chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết** để xem tên của nhà cung cấp dịch vụ, đường truyền dữ liệu, và điểm truy cập dữ liệu gói hoặc số kết nối GSM.

**K.nối mục h.trợ d.vụ** — để tải về các thông số cài đặt kết nối từ nhà cung cấp dịch vụ

**C.đặt c.hình riêng** — để thêm những tài khoản cá nhân mới cho các dịch vụ khác nhau một cách thủ công, và khởi động hoặc xóa chúng. Các thông số khác nhau tùy thuộc vào loại dịch vụ được chọn.



**Cảnh báo:** Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, kể cả việc thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

## Khôi phục cài đặt gốc

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **K.phục c.đặt gốc** để cài lại một số cài đặt menu trở lại giá trị mặc định. Nhập mã bảo vệ. Tên và số điện thoại được lưu trong **Danh bạ** sẽ không bị xóa.

## Cập nhật phần mềm điện thoại

Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi các cập nhật phần mềm điện thoại trực tiếp qua mạng đến điện thoại của bạn. Tùy chọn này có thể không khả dụng, tùy thuộc điện thoại của bạn.

# Menu nhà điều hành

Menu này cho phép bạn truy cập vào các dịch vụ do nhà điều hành mạng cung cấp. Tên và biểu tượng tùy thuộc vào nhà điều hành. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà điều hành mạng. Nhà điều hành có thể cập nhật menu này bằng tin nhắn dịch vụ.

## Tin thông báo

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Tin thông báo** để nhận tin nhắn về nhiều chủ đề khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ (dịch vụ mạng). Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

## Lệnh dịch vụ

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Các lệnh dịch vụ** để viết và gửi các yêu cầu dịch vụ (các lệnh USSD) đến nhà cung cấp dịch vụ, ví dụ như lệnh kích hoạt các dịch vụ mạng.

# Bộ sưu tập



Trong menu này, bạn có thể quản lý hình ảnh, video clip, các tập tin nhạc, chủ đề, hình vẽ, nhạc chuông, các đoạn ghi âm, và các tập tin đã nhận. Các tập tin này được lưu trong bộ nhớ điện thoại, và có thể được sắp xếp trong các thư mục.

Điện thoại của bạn hỗ trợ hệ thống phím kích hoạt để bảo vệ nội dung được thừa nhận. Luôn kiểm tra các điều khoản về nội dung và phím khởi động trước khi chấp nhận, vì bạn có thể phải trả một mức phí để sử dụng.

Để xem danh sách các thư mục, chọn **Menu > Bộ sưu tập**.

Để xem những tùy chọn hiện có của một thư mục, chọn một thư mục và chọn **Tùy chọn**.

Để xem danh sách các tập tin trong một thư mục, chọn một thư mục và chọn **Mở**.

Để xem những tùy chọn hiện có của một tập tin, chọn một tập tin và chọn **Tùy chọn**.

## Quản lý bản quyền kỹ thuật số

Quản lý bản quyền kỹ thuật số (DRM) là việc bảo vệ bản quyền, nhằm ngăn chặn việc sửa đổi và giới hạn việc gửi đi các tập tin được bảo hộ. Khi bạn tải các tập tin được bảo hộ về điện thoại như âm thanh, video, chủ đề, hoặc nhạc chuông, các tập tin này là miễn phí nhưng bị khóa. Bạn phải trả tiền cho mã khóa để kích hoạt tập tin, và mã khóa kích hoạt sẽ tự động được gửi tới điện thoại khi bạn tải xuống tập tin.

Để xem giấy phép cho một tập tin được bảo hộ, di chuyển tới tập tin đó, và chọn **Tùy chọn > Mã kích hoạt**. Ví dụ, bạn có thể xem số lần được xem một video hoặc số ngày còn lại để nghe một bài hát.

Để gia hạn việc cấp phép cho một tập tin, chọn **Tùy chọn** và chọn tùy chọn tương ứng cho kiểu tập tin này, như **Kích hoạt chủ đề**. Bạn có thể gửi kiểu tập tin được bảo hộ nào đó cho bạn bè, và họ có thể mua riêng mã khóa kích hoạt.

Điện thoại này hỗ trợ OMA DRM 2.0.

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, kể cả quyền tác giả. Thiết bị này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng OMA DRM 2.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung mới, được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM đó. Việc thu hồi này cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong thiết bị của quý khách. Việc thu hồi phần mềm DRM này không làm ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả khóa kích hoạt lẫn nội dung, hãy sử dụng chức năng sao lưu của Nokia PC Suite. Các phương pháp chuyển khác có thể sẽ không chuyển được các khóa kích hoạt cần được khôi phục cùng với nội dung để quý khách có thể tiếp tục sử dụng nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM sau khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể cần khôi phục các khóa kích

hoạt trong trường hợp các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng.

## In ảnh

XpressPrint

Điện thoại của bạn hỗ trợ chức năng Nokia XpressPrint. Để kết nối điện thoại với một máy in tương thích sử dụng cáp dữ liệu USB CA-101 hoặc gửi ảnh qua Bluetooth tới một máy in hỗ trợ công nghệ Bluetooth. Xem phần "[Kết nối](#)" trên trang [37](#).

Bạn chỉ có thể in ảnh ở dạng .jpg. Ảnh được camera chụp sẽ tự động được lưu dưới dạng .jpg.

Chọn hình bạn muốn in và chọn **Tùy chọn > In**.

# Phương tiện



Bạn có thể chụp ảnh hay quay video clip với camera 3.1 megapixel tích hợp.

## Camera

Camera tạo ra các bức ảnh dạng .jpg, và bạn có thể phóng to kỹ thuật số lên đến tám lần.

## Chụp ảnh

Chọn **Menu > Media > Camera > Chụp**. Để chụp một ảnh khác, chọn **Trở về**; để gửi ảnh chụp dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, chọn **Gửi**. Điện thoại sẽ lưu hình ảnh vào **Bộ sưu tập > Hình ảnh**.

Để phóng to hoặc thu nhỏ, di chuyển sang trái hoặc sang phải.

## Video

Bạn có thể quay các video clip dạng .3gp. Thời gian quay khả dụng tùy thuộc vào độ dài video clip và các cài đặt chất lượng. Độ dài và kích thước của các clip

có thể khác nhau tùy thuộc vào chất lượng được chọn và bộ nhớ khả dụng.

Để cài chất lượng video clip, chọn **Menu > Media > Video > Tùy chọn > Cài đặt > Chất lượng video clip > Ảnh đẹp, Trung bình, hoặc Bình thường**.

Để chọn giới hạn kích thước tập tin, chọn **Menu > Media > Video > Tùy chọn > Cài đặt > Độ dài video clip**.

## Quay video clip

Chọn **Menu > Media > Video > Quay**. Để phóng to hoặc thu nhỏ, di chuyển sang trái hoặc sang phải.

## Máy nghe nhạc

Điện thoại có một máy nghe nhạc để nghe các bài nhạc, đoạn ghi âm hoặc các tập tin nhạc MP3, MPEG4, AAC, eAAC+ hoặc WMA đã được chuyển vào điện thoại bằng ứng dụng Nokia Audio Manager, ứng dụng này là một phần của Nokia PC Suite.

Để mở máy nghe nhạc, chọn **Menu > Media > Bộ phát nhạc**.

Để mở một danh sách các bài hát được lưu trong điện thoại, chọn **Tất cả bài hát > Mở**, hoặc di chuyển sang phải.

Để tạo hoặc quản lý các danh sách nhạc, chọn **Danh sách bài hát > Mở**, hoặc di chuyển sang phải.

Để mở các thư mục theo **Nghệ sĩ, Album**, hoặc **Thể loại**, di chuyển đến loại bạn muốn, và chọn **Mở rộng**, hoặc di chuyển sang phải.

Để mở một danh sách video được trong điện thoại, chọn **Video > Mở**, hoặc di chuyển sang phải.

Để tùy chỉnh chủ đề cho máy nghe nhạc và bộ chỉnh âm, chọn **Menu > Media > Bộ phát nhạc > Đến Tr.phát nhạc > Tùy chọn > Cài đặt > Giao diện T.phát nhạc**.

## Phát nhạc



**Cảnh báo:** Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Khi bạn mở menu **Bộ phát nhạc**, chi tiết của bài nhạc đầu tiên trong danh sách mặc định sẽ hiển thị.

Để phát nhạc, chọn **▶**.

Để điều chỉnh âm lượng, di chuyển lên hoặc xuống.

Để tạm ngừng phát nhạc, chọn **■**.

Để ngừng phát nhạc, bấm và giữ phím kết thúc.

Để chuyển sang bài nhạc kế tiếp, chọn **▶▶**. Để chuyển sang phần đầu bài nhạc trước đó, chọn **◀◀**.

Để trở về từ đầu bài nhạc hiện tại, chọn và giữ **◀◀**.

Để tiến nhanh về trước bài nhạc hiện tại, chọn và giữ **▶▶**. Thả phím tại vị trí bạn muốn.

## Máy ghi âm

Bạn có thể ghi lại lời nói, âm thanh hoặc một cuộc gọi, và lưu chúng vào **Bộ sưu tập**. Điều này rất có ích khi ghi lại tên và số điện thoại để viết lại sau.

Không thể sử dụng phần máy ghi âm khi cuộc gọi truyền dữ liệu hoặc kết nối GPRS đang hoạt động.

- 1 Chọn **Menu > Media > Máy ghi âm**.

Để sử dụng các phím đồ họa **●**, **■**, hoặc **■** trên màn hình, di chuyển sang trái hoặc sang phải đến phím bạn cần, và chọn phím đó.

- 2 Để bắt đầu ghi âm, chọn **●**. Để bắt đầu ghi âm trong khi đang có cuộc gọi, chọn **Tùy chọn > Ghi âm**. Trong khi ghi âm một cuộc gọi, tất cả các

thành viên tham gia đàm thoại sẽ nghe thấy một tiếng bíp nhỏ. Khi ghi âm, nên giữ điện thoại ở vị trí thông thường gần tai. Để tạm ngừng việc ghi âm, chọn .

- 3 Để ngừng ghi âm, chọn . Đoạn ghi âm sẽ được lưu vào **Bộ sưu tập > Tập tin ghi âm**.

Để nghe đoạn ghi âm mới nhất, chọn **Tùy chọn > Phát mục cuối**.

Để gửi đoạn ghi âm sau cùng, chọn **Tùy chọn > Gửi mục cuối**.

Để xem danh sách các đoạn ghi âm trong **Bộ sưu tập**, chọn **Tùy chọn > Danh sách ghi âm > Tập tin ghi âm**.

## Tăng âm stereo

Chọn **Menu > Media > Tăng âm stereo > Bật** hoặc **Tắt** để cải thiện chất lượng âm thanh nổi trên điện thoại.

## Bộ chỉnh âm

Chọn **Menu > Media > Bộ chỉnh âm**.

Để kích hoạt một nhóm, di chuyển đến một trong các nhóm bộ lọc âm thanh, và chọn **K.động**.

Để chỉnh sửa hoặc đổi tên nhóm đã chọn, chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa** hoặc **Đổi tên**. Bạn không thể chỉnh sửa hoặc đổi tên tất cả các nhóm.



# Sắp xếp

## Báo thức

Chọn **Menu** > **Trình sắp xếp** > **Báo thức**.

Để cài báo thức, chọn **Giờ báo thức**, và nhập thời gian báo. Để đổi giờ báo thức đã cài, chọn **Bật**.

Để cài điện thoại thông báo vào những ngày mà bạn đã chọn trong tuần, chọn **Lặp lại âm báo**.

Để cài khoảng thời gian nghỉ cho âm báo lại, chọn **Thời gian chờ báo lại** và chọn thời gian.

## Ngừng báo

Điện thoại sẽ phát âm báo ngay cả khi bạn đã tắt điện thoại. Để ngừng báo thức, chọn **Dừng**. Nếu bạn để điện thoại tiếp tục báo thức trong một phút hoặc chọn **Báo lại**, âm báo sẽ ngừng trong khoảng thời gian bạn đã đặt trong **Thời gian chờ báo lại**, sau đó sẽ tiếp tục lại.

## Lịch

Chọn **Menu** > **Trình sắp xếp** > **Lịch**.

Ngày hiện tại sẽ được đánh dấu bằng một khung. Nếu có bất kỳ ghi chú nào được đặt cho ngày, ngày này được in đậm, và đoạn đầu của ghi chú sẽ được hiển thị phía dưới lịch. Để xem các ghi chú ngày, chọn **Xem**. Để xem cả tuần, chọn **Tùy chọn** > **Xem theo tuần**. Để xóa tất cả ghi chú trong lịch, chọn kiểu xem tháng hoặc tuần, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa các ghi chú**.

Để cài ngày giờ, múi giờ, âm báo lịch, định dạng ngày hoặc giờ, dấu phân cách ngày, giao diện mặc định, hoặc ngày đầu tiên trong tuần, chọn **Cài đặt**. Để cài điện thoại tự động xóa các ghi chú cũ sau khoảng thời gian đã định, chọn **Tự động xóa ghi chú**.

Để đồng bộ từ máy PC, xem phần **"Kết nối"** trên trang 37.

## Tạo một ghi chú lịch

Chọn **Menu** > **Trình sắp xếp** > **Lịch**. Di chuyển tới ngày bạn muốn, và chọn **Tùy chọn** > **Viết ghi chú** và chọn một trong những loại ghi chú sau: 📅 **Nhắc nhở**, 🗓️ **Cuộc họp**, 📞 **Cuộc gọi**, 📅 **Sinh nhật**, hoặc 📝 **Ghi chú**. Điền thông tin vào các trường cho sẵn.

## Âm báo ghi chú

Điện thoại sẽ hiển thị ghi chú, và nếu được cài, sẽ phát một âm báo. Với ghi chú cuộc gọi 📞 trên màn hình, để gọi số điện thoại hiển thị, bấm phím đàm thoại. Để ngưng âm báo và xem ghi chú, chọn **Xem**. Để ngưng âm báo trong khoảng 10 phút, chọn **Báo lại**.

Để ngưng âm báo mà không xem ghi chú, chọn **Thoát**.

## Công việc

Chọn **Menu** > **Trình sắp xếp** > **Công việc**.

Để tạo ghi chú nếu không có ghi chú nào được thêm vào, chọn **Thêm**; nếu không, chọn **Tùy chọn** > **Thêm**. Điền thông tin vào các trường, và chọn **Lưu lại**.

Để xem ghi chú, di chuyển đến ghi chú đó, và chọn **Xem**. Trong khi xem ghi chú lịch, bạn cũng có thể chọn một tùy chọn để chỉnh sửa thuộc tính. Bạn cũng có thể chọn xóa ghi chú đã chọn cũng như xóa tất cả các ghi chú mà bạn đã đánh dấu hoàn tất.

## Ghi chú

Chọn **Menu** > **Trình sắp xếp** > **Ghi chú** để viết và gửi ghi chú.

Để tạo ghi chú nếu không có ghi chú nào được thêm vào, chọn **Thêm**; nếu không, chọn **Tùy chọn** > **Tạo ghi chú**. Viết ghi chú và chọn **Lưu lại**.

Để đồng bộ từ máy PC, xem phần "**Kết nối**" trên trang 37.

## Máy tính

Chọn **Menu** > **Trình sắp xếp** > **Máy tính**. Khi 0 hiển thị trên màn hình, nhập số đầu tiên của phép tính vào. Bấm # để nhập dấu thập phân. Di chuyển tới một phép tính hoặc chức năng bạn muốn, hoặc chọn từ **Tùy chọn**. Nhập số thứ hai vào. Lặp lại các bước này nhiều lần nếu cần. Để bắt đầu một phép tính mới, trước tiên chọn và giữ **Xóa**.

Máy tính này có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

## Bộ báo giờ

- Để kích hoạt bộ báo giờ, chọn **Menu > Trình sắp xếp > Đ.hồ đ.ngược > Bộ báo giờ**, nhập vào thời gian báo và viết ghi chú hiển thị khi đến giờ báo. Để thay đổi thời gian báo, chọn **Đổi giờ**.
- Để khởi động bộ báo giờ, chọn **Bắt đầu**.
- Để ngừng bộ đếm giờ, chọn **Tắt hẹn giờ**.

### Bộ b.giờ ng.quãng

- Để khởi động bộ báo giờ ngắt quãng có tới 10 khoảng thời gian, trước hết phải nhập vào khoảng thời gian.
- Chọn **Menu > Trình sắp xếp > Đ.hồ đ.ngược > B.báo giờ ngắt quãng**.
- Để khởi động bộ báo giờ, chọn **Báo giờ > Bắt đầu**.

## Đồng hồ bấm giờ

Chọn **Menu > Trình sắp xếp > Đ.hồ bấm giờ** và chọn từ các tùy chọn sau:

**Thời gian tách** — để tính thời gian tức thời. Để bắt đầu xem giờ, chọn **Bắt đầu**. Chọn **Tách** mỗi khi bạn

muốn đo thời gian tức thời. Để ngừng xem giờ, chọn **Dừng**.

Để lưu thời gian đã đo, chọn **Lưu lại**.

Để bắt đầu xem giờ lại, chọn **Tùy chọn > Bắt đầu**. Thời gian mới sẽ được thêm vào thời gian trước đó. Để cài lại thời gian mà không lưu, chọn **Cài lại**.

**Thời gian ghép** — để tính thời gian ghép

Trong khi tính giờ, bạn cũng có thể sử dụng các chức năng khác của điện thoại. Để cài đồng hồ bấm giờ chạy ẩn, bấm phím kết thúc. Chọn **Tiếp tục** để xem việc định giờ bạn đã đặt chạy ẩn.

# Các ứng dụng



## Vào một trò chơi

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Trò chơi**. Di chuyển đến trò chơi bạn muốn, và chọn **Mở**.

Để cài âm thanh, đèn, và độ rung cho trò chơi, chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Tùy chọn** > **Cài đặt ứng dụng**.

## Khởi chạy một ứng dụng

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bộ sưu tập**. Di chuyển đến một ứng dụng, và chọn **Mở**.

## Các tùy chọn ứng dụng

**Cập nhật mới** — để kiểm tra nếu phiên bản mới của ứng dụng có sẵn để tải về từ **Web** (dịch vụ mạng)

**Trang web** — để cung cấp thông tin thêm hoặc dữ liệu bổ sung cho ứng dụng từ trang internet (dịch vụ mạng), nếu có

**Truy cập ứng dụng** — để hạn chế ứng dụng truy cập vào mạng



# Web

Bạn có thể truy cập vào nhiều dịch vụ Internet di động khác nhau bằng cách sử dụng trình duyệt trong điện thoại.



**Lưu ý quan trọng:** Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Kiểm tra tính khả dụng, giá cả, thuế và hướng dẫn của các dịch vụ này với nhà cung cấp dịch vụ.

Với trình duyệt của điện thoại, bạn có thể xem các trang dịch vụ sử dụng Ngôn ngữ Đánh dấu Vô tuyến (WML) hoặc Ngôn ngữ Đánh dấu Siêu văn bản mở rộng (XHTML). Hiển thị có thể khác nhau tùy theo kích thước màn hình. Bạn có thể sẽ không xem được tất cả các trang internet.

## Kết nối với dịch vụ

Đảm bảo rằng đã khởi động đúng các cài đặt cấu hình của dịch vụ.

Để chọn thông số cài đặt dành cho việc kết nối vào dịch vụ:

- 1 Chọn **Menu > Web > Cài đặt > Cài đặt cấu hình**.
- 2 Chọn **Cấu hình**. Chỉ các cấu hình hỗ trợ dịch vụ duyệt web mới được hiển thị. Chọn một nhà cung cấp dịch vụ, **Mặc định**, hoặc **Cấu hình riêng** để trình duyệt.  
Bạn có thể nhận các cài đặt cấu hình dành cho trình duyệt dưới dạng tin nhắn cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ đang cung cấp dịch vụ mà bạn muốn sử dụng.
- 3 Chọn **Tài khoản** và chọn một tài khoản dịch vụ trình duyệt nằm trong các cài đặt cấu hình hoạt động.
- 4 Chọn **Hiện c.số đ.nhập > Có** để thực hiện việc xác nhận kết nối intranet theo cách thủ công.

Sử dụng một trong các cách sau để kết nối với dịch vụ:

- Chọn **Menu > Web > Trang chủ**; hoặc ở chế độ chờ, bấm và giữ **0**.

- Để chọn một chỉ mục của dịch vụ, chọn **Menu** > **Web** > **Bookmarks**.
- Để chọn địa chỉ URL mới nhất, chọn **Menu** > **Web** > **Địa chỉ mới nhất**.
- Để nhập một địa chỉ của dịch vụ, chọn **Menu** > **Web** > **Chọn địa chỉ**. Nhập địa chỉ của dịch vụ, và chọn **OK**.

## Các trang trình duyệt

Sau khi kết nối với dịch vụ, bạn có thể bắt đầu trình duyệt các trang của dịch vụ này. Chức năng của các phím trên điện thoại có thể thay đổi tùy theo các dịch vụ khác nhau. Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

## Chỉ mục

Bạn có thể lưu các địa chỉ trang web làm chỉ mục trong bộ nhớ điện thoại.

- 1 Trong khi trình duyệt, chọn **Tùy chọn** > **Lưu bookmark**; hoặc ở chế độ chờ, chọn **Menu** > **Web** > **Bookmarks**.
- 2 Di chuyển đến một chỉ mục, và chọn chỉ mục đó, hoặc bấm phím đàm thoại để kết nối với trang được liên kết với chỉ mục.

- 3 Chọn **Tùy chọn** để xem, chỉnh sửa, xóa hoặc gửi chỉ mục; tạo một chỉ mục mới; hoặc lưu chỉ mục vào một thư mục.

## Cài đặt hiển thị

Để cài đặt riêng cách hiển thị các trang web trên điện thoại, trong khi trình duyệt, chọn **Tùy chọn** > **Tùy chọn khác** > **Cài đặt hiển thị**; hoặc ở chế độ chờ, chọn **Menu** > **Web** > **Cài đặt** > **Cài đặt hiển thị**.

## Cài đặt bảo vệ

### Cookie và bộ nhớ cache

Cookie là dữ liệu mà một trang web lưu trong bộ nhớ cache của điện thoại. Cookie sẽ được lưu cho đến khi bạn xóa bộ nhớ cache.

Trong khi trình duyệt, chọn **Tùy chọn** > **Tùy chọn khác** > **Bảo mật** > **Cài đặt cookie**; hoặc ở chế độ chờ, chọn **Menu** > **Web** > **Cài đặt** > **Cài đặt bảo vệ** > **Cookie**. Để nhận hoặc không nhận cookie, chọn **Cho phép** hoặc **Từ chối**.

Cache (bộ nhớ truy cập nhanh) là một vùng bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã

thủ truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần có mật khẩu, hãy xóa bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Các thông tin hoặc dịch vụ mà quý khách đã truy cập sẽ được lưu trong bộ nhớ cache. Để xóa bộ nhớ cache, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn khác > Xóa cache**; ở chế độ chờ, chọn **Menu > Web > Xóa cache**.

## Các script trong kết nối bảo mật

Bạn có thể chọn để điện thoại cho phép hoặc không cho phép kích hoạt các mã script của trang bảo mật. Điện thoại hỗ trợ các mã script WML.

Để cho phép các mã script, trong khi trình duyệt, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn khác > Bảo mật > Cài đặt WMLScripts**; hoặc ở chế độ chờ, chọn **Menu > Web > Cài đặt > Cài đặt bảo vệ > WMLScripts tr.khoá > Cho phép**.

## Hộp tin dịch vụ

Điện thoại có thể nhận tin dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ gửi (dịch vụ mạng). Tin dịch vụ là những thông báo (về các tiêu đề tin tức chẳng hạn), và có thể chứa tin nhắn văn bản hoặc địa chỉ dịch vụ.

Để truy cập **Hộp tin dịch vụ** ở chế độ chờ khi bạn đã nhận tin nhắn dịch vụ, chọn **Hiển thị**. Nếu bạn

chọn **Thoát**, tin nhắn sẽ được chuyển đến **Hộp tin dịch vụ**. Để truy cập **Hộp tin dịch vụ** sau, chọn **Menu > Web > Hộp tin dịch vụ**.

Để cài điện thoại nhận hoặc không nhận tin dịch vụ, chọn **Menu > Web > Cài đặt > C.đặt h.thư d.vụ > Tin dịch vụ > Bật hoặc Tắt**.

## Bảo mật trình duyệt

Những tính năng bảo mật có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ, ví dụ như các dịch vụ ngân hàng hoặc mua hàng trực tuyến. Đối với những kết nối này bạn cần các chứng nhận bảo mật và có thể cần mô-đun bảo mật, chúng có thể đã có trong thẻ SIM của bạn. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

## Chứng chỉ



**Lưu ý quan trọng:** Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác

thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, quý khách cần phải đảm bảo rằng quý khách thật sự tin người sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc về người sở hữu được liệt kê trong danh sách.

Có ba loại chứng chỉ: chứng chỉ server, chứng chỉ bảo mật và chứng chỉ thuê bao. Bạn có thể nhận những chứng chỉ này từ nhà cung cấp dịch vụ của bạn. Chứng chỉ bảo mật và chứng chỉ thuê bao cũng có thể được lưu trong mô-đun bảo mật do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Để xem danh sách các chứng chỉ bảo mật và chứng chỉ thuê bao được tải về điện thoại, chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt bảo vệ > Chứng chỉ bảo vệ** hoặc **Chứng chỉ thuê bao**.

 sẽ hiển thị trong khi kết nối nếu việc chuyển dữ liệu giữa điện thoại và server nội dung được mã hóa. Biểu tượng bảo mật không chỉ báo việc truyền dữ liệu giữa cổng và server nguồn (hoặc nơi lưu nội

dung nguồn yêu cầu) được bảo mật. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và server chứa nội dung.

## Chữ ký kỹ thuật số

Bạn có thể tạo chữ ký kỹ thuật số bằng điện thoại nếu thẻ SIM có mô-đun bảo mật. Ký tên bằng chữ ký kỹ thuật số cũng giống như ký tên trên hóa đơn giấy, hợp đồng hoặc tài liệu khác.

- Để ký tên bằng chữ ký kỹ thuật số, chọn một đường dẫn trên trang web, ví dụ tiêu đề và giá của quyển sách mà bạn muốn mua. Văn bản để ký tên, bao gồm số lượng và ngày tháng, sẽ hiển thị.  
Kiểm tra văn bản tiêu đề là **Độc** và biểu tượng chữ ký kỹ thuật số  được hiển thị.
- Để ký tên vào văn bản, đọc tất cả văn bản trước, rồi chọn **Ký tên**.  
Văn bản có thể không vừa với một màn hình đơn. Vì thế, bạn cần phải đọc qua hết văn bản trước khi ký tên.
- Chọn chứng chỉ thuê bao mà bạn muốn sử dụng. Nhập mã PIN ký tên. Biểu tượng chữ ký kỹ thuật số sẽ biến mất và dịch vụ có thể hiển thị xác nhận việc mua sắm của bạn.



# Dịch vụ SIM

Thẻ SIM của bạn có thể cung cấp các dịch vụ bổ sung. Bạn chỉ có thể truy cập vào menu này nếu được hỗ trợ bởi thẻ SIM của bạn. Tên và nội dung của menu này tùy thuộc vào các dịch vụ sẵn có.

Liên hệ với người bán thẻ SIM cho quý khách để biết về sự có sẵn và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ thẻ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ hoặc người bán hàng khác.

Bạn có thể trả cước phí khi truy cập các dịch vụ này, bao gồm việc gửi tin nhắn hoặc gọi điện.

# Kết nối với máy PC

Bạn có thể gửi và nhận e-mail, và truy cập internet khi điện thoại được nối với máy PC tương thích qua kết nối Bluetooth hoặc cáp dữ liệu. Bạn có thể sử dụng điện thoại với các chương trình ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC.

## Nokia PC Suite

Với Nokia PC Suite, bạn có thể đồng bộ danh bạ, lịch, ghi chú, và ghi chú công việc giữa điện thoại và máy PC tương thích hoặc server internet từ xa (dịch vụ mạng). Bạn có thể tìm thêm thông tin và tải xuống PC Suite trên trang web [www.nokia-asia.com/8800arte/support](http://www.nokia-asia.com/8800arte/support) hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

## Các ứng dụng truyền thông dữ liệu

Để biết thông tin về việc sử dụng chương trình ứng dụng liên lạc bằng dữ liệu, tham khảo tài liệu đi kèm với ứng dụng đó.

Không nên gọi điện hoặc trả lời điện thoại khi đang kết nối với máy tính, vì điều này có thể làm gián đoạn việc kết nối.

Để kết nối tốt hơn khi truyền dữ liệu, nên đặt điện thoại trên một mặt phẳng cố định với mặt bàn phím úp xuống. Không dùng tay di chuyển điện thoại trong khi truyền dữ liệu.

# Thông tin về pin và bộ sạc

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Loại pin dự kiến sử dụng cùng với thiết bị này là BL-4U. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ các bộ sạc sau: AC-6. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế riêng cho loại thiết bị này. Việc sử dụng pin hoặc bộ sạc không được phê chuẩn có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, rò rỉ, hoặc những nguy hiểm khác.

Nếu pin được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc. Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc,

vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Thiết bị có pin nóng hoặc lạnh có thể tạm thời không hoạt động. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Pin cũng có thể phát nổ nếu bị hỏng. Bỏ pin theo quy định trong nước. Tái chế lại pin nếu có thể. Không bỏ pin như rác sinh hoạt.

Không tháo rời, cắt, mở, nghiền, bẻ cong, làm biến dạng, đục thủng, hay đập vụn các lõi pin con hoặc

pin. Nếu pin bị rò, không để chất lỏng bị rò tiếp xúc với da hoặc mắt. Trong trường hợp bị tiếp xúc với chất rò rỉ, xả nước vào da hoặc mắt ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Không sửa đổi, tái chế, tìm cách nhét các vật lạ vào pin, nhúng pin vào nước hoặc để pin tiếp xúc với nước hay các chất lỏng khác.

Việc sử dụng pin không đúng cách có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, hoặc những nguy hiểm khác. Nếu thiết bị hoặc pin bị rơi, đặc biệt trên nền cứng, và quý khách tin rằng pin đã bị hư hỏng, hãy mang pin đến trung tâm dịch vụ để kiểm tra trước khi sử dụng lại pin.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư. Giữ pin này ngoài tầm tay trẻ em.

## Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho quý khách. Để chắc chắn sẽ mua được pin Nokia chính hãng, hãy mua pin tại đại lý ủy quyền của Nokia, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều bằng cách thực hiện theo các bước sau:

Việc thực hiện thành công đầy đủ các bước cũng không phải là sự bảo đảm hoàn toàn để xác thực pin chính hãng. Nếu quý khách có bất cứ lý do gì để nghi

ngờ rằng pin của quý khách không phải là phụ kiện chính hãng Nokia, quý khách nên ngưng sử dụng ngay lập tức, và mang sản phẩm tới trung tâm dịch vụ Nokia hay đại lý phân phối sản phẩm được ủy quyền gần nhất để được hỗ trợ. Nếu quý khách không thể xác minh pin có phải là của chính hãng hay không, hãy trả lại pin cho nơi bán.

### Xác thực ảnh ba chiều

- 1 Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, quý khách phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.
- 2 Khi quý khách nghiêng ảnh ba chiều sang trái, phải, lên trên và xuống dưới, quý khách phải thấy được 1, 2, 3 và 4 chấm lần lượt trên mỗi cạnh.



**Phải làm gì nếu pin của quý khách không phải là chính hãng?**

Nếu quý khách không thể xác nhận pin Nokia của quý khách qua hình nổi ba chiều trên nhãn là pin chính hãng Nokia, đề nghị quý khách không sử dụng pin này. Hãy mang pin đến dịch vụ hoặc đại lý được ủy quyền gần nhất của Nokia để được giúp đỡ. Việc sử dụng pin không được nhà sản xuất phê chuẩn có thể gây nguy hiểm, và có thể dẫn đến hiệu năng hoạt động kém hoặc làm hỏng thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách. Việc sử dụng này cũng có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào đối với thiết bị.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, truy cập trang web [www.nokia-asia.com/batterycheck](http://www.nokia-asia.com/batterycheck).

# Phụ kiện chính hãng Nokia



Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Vui lòng truy cập vào trang web [www.nokia-asia.com/enhancement](http://www.nokia-asia.com/enhancement) để biết thêm chi tiết.

Để biết thêm về các phụ kiện có sẵn, liên hệ với đại lý tại địa phương. Sau đây là một số hướng dẫn thực tế về cách sử dụng phụ kiện:

- Để phụ kiện ngoài tầm tay trẻ em.
- Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện nào ra, cắm vào phích cắm, không nên kéo dây.
- Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại di động trong xe xem đã được lắp và vận hành đúng chưa.

**Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện do nhà sản xuất điện thoại kiểm duyệt. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.**

## Điện nguồn

| Loại  | Thời gian thoại#       | Thời gian chờ#   |
|-------|------------------------|------------------|
| BL-4U | tối đa 3 tiếng 20 phút | tối đa 300 tiếng |

# Thời gian hoạt động có thể thay đổi tùy thuộc thẻ SIM, các cài đặt mạng và sử dụng, cách thức và môi trường sử dụng.

## Tai nghe

### Tai nghe không dây

#### Tai Nghe Bluetooth Nokia BH-803

Tai Nghe Bluetooth Nokia BH-803 gọn nhẹ, rất tiện lợi khi sử dụng, và nhờ thiết kế cổ điển, trang nhã, bạn sẽ có cảm giác thích thú khi nhìn vào tai nghe này. Chúc năng điều chỉnh âm thanh cảm ứng giúp dễ dàng điều chỉnh.

## **Các giải pháp cho sử dụng trên xe**

### **Bộ phụ kiện trên xe**

#### **Bộ Hiển Thị Bluetooth Nokia Trên Xe CK-15W - Danh bạ màu**

Bộ Hiển Thị Bluetooth Nokia Trên Xe CK-15W sẽ thích hợp với bạn nếu bạn cần nhận và thực hiện cuộc gọi khi đang đi trên đường và bạn muốn làm như vậy một cách ẩn tượng.

### **Phụ kiện trên xe**

#### **Bộ sạc di động Nokia DC-6**

Sạc pin điện thoại trên xe bằng bộ sạc du lịch nhỏ gọn này sử dụng phích cắm micro USB.

## **Nhạc**

### **Loa Bluetooth Nokia MD-5W**

Loa Bluetooth Nokia MD-5W thích hợp với bạn, nếu bạn muốn nghe các tập tin âm thanh trên thiết bị tương thích, và thực hiện cuộc gọi Bluetooth bằng loa nói trực tiếp.

# Giữ gìn và Bảo trì

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất bảo hành.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi điện thoại, và để điện thoại thật khô trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của thiết bị có thể bị hư hỏng.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi nóng. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc cháy một số bộ phận nhất định bằng nhựa.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi lạnh. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch điện tử và phần cơ khí tinh vi bên trong.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị.
- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến điện thoại hoạt động không đúng.
- Dùng miếng vải mềm, sạch và khô để lau chùi các ống kính, ví dụ như camera, bộ cảm biến khoảng cách, và bộ cảm biến ánh sáng.
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã được phê chuẩn. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được phép có thể làm hư điện thoại và vi phạm các quy định về các dịch vụ vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Luôn tạo bản sao dự phòng cho các dữ liệu mà quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thỉnh thoảng cài lại điện thoại bằng cách tắt điện thoại và tháo pin ra, để điện thoại hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện năng cấp nào của quý khách. Nếu điện thoại không hoạt động, đem máy đến dịch vụ được ủy quyền gần nhất để được sửa chữa.

# Thông tin bổ sung về sự an toàn

## Trẻ em

Thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách có thể có các linh kiện nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay trẻ em.

## Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các hướng dẫn về tiếp xúc RF khi sử dụng ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách cơ thể ít nhất 1,5 cm (5/8 inch). Khi sử dụng túi đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa để mang thiết bị bên mình, quý khách cần đảm bảo chúng không chứa kim loại và đặt chúng ở vị trí cách xa cơ thể theo khoảng cách nêu trên.

Để truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Trong một số trường hợp, việc truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu có thể bị chậm trễ cho đến khi có được kết nối tốt. Đảm bảo các hướng dẫn riêng về khoảng cách nêu trên được tuân thủ cho đến khi việc truyền dữ liệu hoàn tất.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

## Thiết bị y tế

Việc sử dụng bất kỳ thiết bị truyền phát vô tuyến nào, kể cả điện thoại vô tuyến, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ đầy đủ không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài hay không hoặc khi quý khách có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tắt thiết bị khi ở trong các cơ sở y tế khi tại những nơi đó có dân qui định yêu cầu quý khách tắt thiết bị. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc y tế có thể đang sử dụng các thiết bị nhạy với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

**Thiết bị y tế cấy ghép** Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu 15,3 cm (6 inch) giữa một thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy cần:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế trên 15,3 cm (6 inch) khi thiết bị không dây được bật.
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Nghe thiết bị không dây bằng tai đối diện với máy thiết bị y tế để giảm thiểu nguy cơ gây nhiễu.

## Thông tin bổ sung về sự an toàn

- Tất thiết bị không dây ngay lập tức nếu có lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Đọc và thực hiện theo các hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu quý khách có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe.

**Thiết bị trợ thính** Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính. Nếu xảy ra nhiễu sóng, tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

## Xe cộ

Tín hiệu RF có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các loại xe, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống khóa) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí. Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc đại diện của họ về xe của quý khách hoặc bất kỳ thiết bị nào được gắn thêm trên xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa chữa không đúng có thể gây nguy hiểm và làm vô hiệu mọi bảo hành có thể được áp dụng cho thiết bị. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các

chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện nâng cấp, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc trong khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trong xe không được lắp đặt đúng cách thì khi túi đệm khí bung ra có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Cẩn sử dụng thiết bị này khi ở trên máy bay. Tất thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể là bất hợp pháp.

## Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tất thiết bị của quý khách khi ở trong khu vực có môi trường phát nổ tiềm ẩn và phải tuân theo tất cả các biển báo và bảng hướng dẫn. Môi trường gây nổ tiềm ẩn bao gồm cả các khu vực nơi quý khách thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tất điện thoại tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế được áp dụng đối với việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Các khu vực này bao

gồm dưới boong tàu, các phương tiện truyền dẫn hoặc chứa hóa chất và những nơi không khí có chứa hóa chất hay những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại. Quý khách nên tham vấn nhà sản xuất các phương tiện sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hoặc butan) để xác định xem có thể sử dụng thiết bị này một cách an toàn ở gần chúng không.

## Cuộc gọi khẩn cấp



**Lưu ý quan trọng:** Thiết bị này hoạt động có sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Nếu thiết bị của quý khách hỗ trợ gọi điện qua internet (cuộc gọi internet), hãy kích hoạt cả cuộc gọi internet lẫn điện thoại di động. Thiết bị sẽ tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp qua cả mạng di động lẫn qua nhà cung cấp dịch vụ cuộc gọi internet nếu cả hai được kích hoạt. Các kết nối không được đảm bảo trong tất cả các điều kiện. Quý khách không nên chỉ dựa vào một thiết bị vô tuyến bất kỳ nào cho các cuộc gọi liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

## Để gọi khẩn cấp:

1. Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Tùy thuộc vào thiết bị của quý khách, quý khách cũng có thể cần thực hiện các thao tác sau:
  - Lắp thẻ SIM nếu thiết bị của quý khách sử dụng thẻ SIM.
  - Hủy những hạn chế cuộc gọi nhất định quý khách đã kích hoạt trên thiết bị.
  - Đổi cấu hình từ chế độ không trực tuyến hoặc chế độ trên máy bay sang một chế độ hoạt động.
2. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
3. Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
4. Bấm phím gọi.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

## Thông tin về chứng nhận (SAR)

**Điện thoại di động này đáp ứng các hướng dẫn tiếp xúc với sóng vô tuyến.**

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các ngưỡng an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì điện thoại được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nối mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và một trạm phát của mạng. Giá trị SAR cao nhất theo các hướng dẫn của ICNIRP khi sử dụng thiết bị này gần tại là 0,39 W/kg.

Việc sử dụng các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp cho thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử

nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web [www.nokia.com](http://www.nokia.com).

# Từ mục

## Ă

ăng-ten 19

## Â

âm 35

## B

bảo hộ bản quyền 44

báo thức 49

bật và tắt 18

Bluetooth 37

bộ báo giờ 51

bộ chỉnh âm 48

Bộ Hiển Thị Bluetooth Nokia

Trên Xe CK-15W - Danh

bạ màu 63

Bộ phụ kiện trên xe 63

Bộ sạc di động Nokia DC-6 63

bộ sưu tập 44

bộ tai nghe. Xem loa.

## C

camera 46

cài đặt

âm 35

cấu hình 35, 41

chủ đề 35

cuộc gọi 40

điện thoại 40

kết nối 37

khôi phục cài đặt gốc 42

phím tắt riêng 36

tin nhắn 28

cài đặt gốc 42

cài đặt ngôn ngữ 40

cài đặt tin nhắn

bình thường 28

e-mail 30

tin nhắn đa phương tiện 29

tin nhắn văn bản 28

các chỉ báo 20

các phím chọn 19

các tập tin được bảo hộ 44

cấu hình 35

bình thường 41

dịch vụ cài đặt 19

cập nhật phần mềm 15

cookie 54

Công tắc nguồn 18, 19

công việc 50

cuộc gọi

cài đặt 40

chờ 23

nhật ký 34

phím 19

quay số bằng khẩu lệnh 23

quốc tế 22

thực hiện 22

tùy chọn 23

cường độ tín hiệu 20

## Ch

chế độ chờ 20, 36

chế độ trên máy bay 21

chủ đề 35

chữ ký kỹ thuật số 56

chứng chỉ 55

chỉ mục 54

## D

danh thiếp 32

dịch vụ 53

Dịch vụ SIM 57

## Đ

Điện nguồn 62

đồng hồ bấm giờ 51

**G**

ghi chú 50

**H**

hộp tin dịch vụ 55

hình 46

hình nền 36

**I**

internet 53

**K**

Kết nối với máy PC 58

kết thúc cuộc gọi 22

kiểu chuông 35

kiểu chữ 24

kiểu nhập tiên đoán 24

kiểu nhập văn bản truyền thống 24

**Kh**

khóa bàn phím 15

**L**

lệnh dịch vụ 43

loa 23

Loa Bluetooth Nokia MD-5W 63

logo mạng 20, 36

lịch 49, 50

**M**

mã 15

mã khóa kích hoạt 44

mã truy cập 15

máy ghi âm 47

máy tính 50

menu nhà điều hành 43

mở khóa bàn phím 15

mức sạc 20

**Nh**

Nhạc 63

nhật ký 34

cuộc gọi. Xem nhật ký cuộc gọi.

**P**

PC Suite 58

pin 17

**Ph**

Phụ kiện chính hãng Nokia 62

Phụ kiện trên xe 63

phím kết thúc 19

phím tắt 36

**Q**

quay số bằng khẩu lệnh 23

quay số nhanh 22

quản lý bản quyền kỹ thuật số 44

**S**

sắp xếp 49

số liên lạc

cài đặt 32

chỉnh sửa 32

lưu 31

nhóm 32

quay số nhanh 22

sao chép 32

tim 31

**T**

Tai Nghe Bluetooth

Nokia BH-803 62

Tai nghe không dây 62

Tải ứng dụng 16

tải xuống các tập tin được bảo hộ 44

tin dịch vụ 55

tin nhắn

lệnh dịch vụ 43

tin nhắn âm thanh 26

tin nhắn nhấp nháy 26

tin nhắn thoại 28

tin thông báo 43

tin nhắn âm thanh 26

tin nhắn nhấp nháy 26

tin nhắn thoại 28

tin nhắn trò chuyện 27

tin quảng bá 55

tin thông báo 43

**Tr**

trò chơi 52

truyền dữ liệu 58

trình duyệt  
     bảo mật 54  
     cài đặt hiển thị 54  
     chỉ mục 54

## **U**

ứng dụng e-mail 26

## **V**

văn bản 24

viết văn bản 24

## **W**

Web 53

# Dịch Vụ Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia

## THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC



## PHẦN MỀM



Hỗ trợ web Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia cung cấp cho bạn thông tin thêm về các dịch vụ trực tuyến của chúng tôi.

## THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC

Tìm hiểu cách thiết lập điện thoại lần đầu tiên, và tìm hiểu thêm về các chức năng của điện thoại. Thuyết Trình Tương Tác cung cấp các hướng dẫn từng bước về cách sử dụng điện thoại.

## TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tài Liệu Hướng Dẫn Sử Dụng trực tuyến bao gồm thông tin chi tiết về điện thoại của bạn. Hãy nhớ kiểm tra thường xuyên để có các cập nhật.

## PHẦN MỀM

Tận dụng hết mọi chức năng của điện thoại với phần mềm dành cho điện thoại và máy PC. Nokia PC Suite kết nối điện thoại và máy PC để bạn có thể quản lý lịch, sổ liên lạc, nhạc và hình ảnh, trong khi các ứng dụng khác bổ sung cho việc sử dụng điện thoại.

## CÀI ĐẶT

Một số chức năng nhất định của điện thoại, như là nhắn tin đa phương tiện, trình duyệt di động và email\*, có thể cần cài đặt trước khi có thể sử dụng chúng. Nhận các thông số cài đặt trên điện thoại miễn phí.

\*Không khả dụng với mọi điện thoại.

## TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



## CÀI ĐẶT

## LÀM THẾ NÀO ĐỂ SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI?

Mục Thiết Lập, tại [www.nokia-asia.com/setup](http://www.nokia-asia.com/setup), giúp bạn chuẩn bị điện thoại để sử dụng. Tự làm quen với các chức năng và tính năng của điện thoại bằng cách tham khảo mục Hướng Dẫn Sử Dụng và Demo tại [www.nokia-asia.com/guides](http://www.nokia-asia.com/guides).

## LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐỒNG BỘ ĐIỆN THOẠI VÀ MÁY PC?

Kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng phiên bản Nokia PC Suite thiết yếu từ [www.nokia-asia.com/pcsuite](http://www.nokia-asia.com/pcsuite) cho phép bạn đồng bộ lịch và các số liên lạc.

## TÔI CÓ THỂ LẤY PHẦN MỀM CHO ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI Ở ĐÂU?

Sử dụng điện thoại hiệu quả hơn bằng những chương trình tải xuống từ mục Phần Mềm tại [www.nokia-asia.com/software](http://www.nokia-asia.com/software).

## TÔI CÓ THỂ TÌM CÁC CÂU TRẢ LỜI CHO NHỮNG CÂU HỎI PHỔ BIẾN Ở ĐÂU?

Tìm trong mục FAQ (Câu Hỏi Thường Gặp) tại [www.nokia-asia.com/faq](http://www.nokia-asia.com/faq) để có những câu trả lời cho các câu hỏi của bạn về điện thoại, các sản phẩm và dịch vụ khác của Nokia.

## LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐƯỢC CẬP NHẬT VỀ NHỮNG TIN TỨC CỦA NOKIA?

Đăng ký trực tuyến trên trang web [www.nokia-asia.com/signup](http://www.nokia-asia.com/signup) và trở thành người đầu tiên biết về những sản phẩm và khuyến mãi mới nhất. Đăng ký với "Kết Nối Nokia" để nhận các cập nhật hàng tháng về những điện thoại và công nghệ mới nhất. Đăng ký với "Làm Người Đầu Tiên Biết" để nhận được những xem trước về các thông báo điện thoại mới hoặc đăng ký với "Thư Quảng Cáo" để biết về những sự kiện sắp tới.

Nếu bạn vẫn cần trợ giúp thêm, vui lòng truy cập vào trang web [www.nokia-asia.com/contactus](http://www.nokia-asia.com/contactus).

Để biết thêm thông tin về các dịch vụ sửa chữa, vui lòng truy cập vào trang web [www.nokia-asia.com/repair](http://www.nokia-asia.com/repair).

Vui lòng truy cập vào trang web tại quốc gia bạn để biết thêm chi tiết:

**Australia và New Zealand**

**[www.nokia.com.au/support](http://www.nokia.com.au/support)**

**Malaysia**

**[www.nokia.com.my/support](http://www.nokia.com.my/support)**

**Ấn Độ**

**[www.nokia.co.in/support](http://www.nokia.co.in/support)**

**Philippines**

**[www.nokia.com.ph/support](http://www.nokia.com.ph/support)**

**Indonesia**

**[www.nokia.co.id/support](http://www.nokia.co.id/support)**

**Singapore**

**[www.nokia.com.sg/support](http://www.nokia.com.sg/support)**

**Nhật Bản**

**[www.nokia.co.jp/support](http://www.nokia.co.jp/support)**

**Thái Lan**

**[www.nokia.co.th/support](http://www.nokia.co.th/support)**

Nếu quốc gia của bạn không có ở trên, vui lòng truy cập vào trang web **[www.nokia-asia.com/support](http://www.nokia-asia.com/support)**.

**NOKIA**

*Care*